



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 37/2019
Từ 23/9 - 27/9/2019

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

**SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI**

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: XỬ LÝ NGHIÊM TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ TÌNH CẢN TRỞ, LÀM CHẬM TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ điều này khi kết luận Hội nghị trực tuyến toàn quốc về thúc đẩy phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2019 được tổ chức sáng ngày 26/9.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại Hội nghị. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Sau khi nghe đại diện Bộ Y tế phát biểu, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, Bộ Y tế có nhiều dự án, công trình dang dở, không đưa vào sử dụng được, cụ thể là các dự án bệnh viện Bạch Mai, Việt Đức 2, “phải xử lý thế nào”, trong khi nhu cầu xã hội về y tế rất lớn. “Đây là khuyết điểm rất lớn mà Bộ Y tế phải rút kinh nghiệm, phải chỉ đạo làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm. Bây giờ cứ nói thủ tục suốt thì làm sao được. Tại sao các nơi khác thủ tục giải quyết được mà chúng ta không giải quyết được”, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Bộ Y tế có biện pháp rõ hơn, cần tăng cường năng lực ban quản lý dự án chuyên nghiệp hơn, hiểu biết hơn về thủ tục xây dựng cơ bản.

Từ phát biểu của lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, có một số vấn đề mà các Bộ, ngành cần rút kinh nghiệm là phân cấp mạnh mẽ cho Ban Quản lý dự án, không ôm đồm để phải lên Bộ xin; thành lập tổ công tác đặc biệt của Bộ để đôn đốc, xử lý vấn đề đặt ra, “xem vương chỗ nào để xử lý”, tránh tình trạng khi xin vốn thì rất quyết liệt nhưng khi có vốn rồi thì không quan tâm để tháo gỡ khó khăn...

Sau khi lắng nghe các ý kiến trao đổi, phát biểu kết luận, Thủ tướng Chính phủ bày tỏ hy vọng, từ Hội nghị này sẽ có một nghị quyết tốt của Chính phủ để thúc đẩy công tác giải ngân vốn đầu tư công, một nguồn lực quan trọng đối với sự phát triển đất nước.

Lên án sự chậm trễ, những nhiễu, tiêu cực, Thủ tướng Chính phủ cũng chia sẻ với các Bộ, ngành, địa phương về những khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vì có nhiều quy định chồng chéo, “quy trình, thủ tục vẫn phải làm đầy đủ, chặt chẽ, bỏ qua khâu này cũng nguy hiểm đối với sự phát triển”. Bên cạnh đẩy nhanh tiến độ thì cần quan tâm chất lượng công trình, dự án, “đừng làm dối, làm hổng, đừng ăn cắp định mức, rút ruột công trình”.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, giải ngân thấp là căn bệnh trầm kha cần tiếp tục tháo gỡ. “Mình có nói nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng nguyên nhân chủ quan là chính, nhất là khâu điều hành dự án, trách nhiệm của cơ quan chủ đầu tư”. Nhiều Bộ, ngành, địa phương chưa tập trung chỉ đạo công tác này. “Nếu tuần nào cũng họp đôn đốc kiểm tra xây dựng cơ bản thì không để tình trạng chậm trễ như hiện nay”.

Thủ tướng Chính phủ chỉ ra nguyên nhân chủ quan nữa là tình trạng không sát sao chỉ đạo, không trực tiếp tháo gỡ, chưa phân cấp, giao quyền, bệnh những nhiễu, gây khó ở một số cấp, một số ngành, một số cơ quan.

Các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan chức năng cần nghiêm túc rút kinh nghiệm về căn bệnh này, khi xem xét thi đua khen thưởng, đề bạt cán bộ thì xem xét nhiệm vụ đầu tư xây dựng mà cán bộ đó từng phụ trách có chậm trễ, gây thất thoát hay không.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, Hội nghị đã thống nhất cao với quan điểm chỉ đạo là tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm cấp bách của các cấp, các ngành, từng cơ quan, đơn vị liên quan từ nay đến cuối năm 2019 và trong năm 2020, năm cuối kế hoạch đầu tư công trung hạn là 2016 - 2020. Vốn thiếu và ít nên phải được giải ngân hiệu quả, kịp thời.

Các Bộ, ngành, địa phương nhận thức sâu sắc, thấm nhuần tư tưởng chỉ đạo này. Phải kỷ luật kịp thời nghiêm minh đối với những vi phạm, làm chậm, kém hiệu quả, lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không biết làm việc, hoặc cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ được giao.

Vai trò của người đứng đầu rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Bộ trưởng, Trưởng ngành, các đơn vị phục vụ đầu tư xây dựng cơ bản chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, các giải pháp thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, nỗ lực phấn đấu tối đa để giải ngân hết số vốn kế hoạch theo đúng tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP đã đề ra.

Đối với những Bộ, ngành, địa phương có số vốn đầu tư công lớn như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế và các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân trực tiếp chỉ đạo thực hiện đồng bộ quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, nhất là những dự án trọng điểm cấp bách.

“Tôi đã chỉ đạo rất cụ thể để đẩy nhanh triển khai các công trình trọng điểm như cao tốc Bắc Nam, sân bay Tân Sơn Nhất mở rộng, sân bay Long Thành, các tuyến đường sắt đô thị..., yêu cầu các Bộ trưởng, lãnh đạo địa phương tập trung thực hiện, xác định rõ trách nhiệm, bảo đảm tiến độ, chất lượng, không để kéo dài, ảnh hưởng đến việc triển khai các công trình phục vụ Nhân dân”, Thủ tướng Chính phủ nói và nêu trường hợp dự án sân bay Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã có khoản vốn trên 11.000 tỷ đồng chuyển về tài khoản, nhưng đến nay “các đồng chí vẫn nói để tháng 10 sang năm mới làm”. Thủ tướng Chính phủ đề nghị tỉnh Đồng Nai rút kinh nghiệm. Hay dự án tuyến đường sắt Cát Linh - Hà Đông, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản yêu cầu Bộ Giao thông vận tải và Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội nếu bảo đảm tuyệt đối an toàn thì cho chạy tàu, còn một số tồn tại thì sẽ kiểm điểm sau theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương rất quan trọng, kiên quyết không để tái diễn tình trạng "quyền anh, quyền tôi", đổ lỗi cho nhau như vừa qua, vì lợi ích của Bộ, ngành, địa phương mình mà không hợp tác.

Thủ tướng Chính phủ tin rằng các đồng chí Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước ngồi lại với nhau trên tinh thần thẳng thắn, cởi mở, xây dựng, tất cả vì lợi ích chung thì nhất định có phương án tốt, đồng thuận cao, hiệu quả để trình Thủ tướng Chính phủ, tuyên bố rõ cái gì Nhà nước làm, cái gì tư nhân làm, không để tình trạng “công không ra công, tư không ra tư” kéo dài như một số công trình vừa qua.

Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ cũng giao nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, ngành, địa phương. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ về phương án xử lý để giao hết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2019 còn lại trước ngày 05/10/2019. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10/10/2019 việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn năm 2019 từ các dự án giải ngân chậm sang dự án có nhu cầu giải ngân thêm để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. “Tôi được biết các bộ như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế báo cáo khả năng không sử dụng hết kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 với số tiền lên đến 60.000 - 70.000 tỷ đồng, trong khi đó rất nhiều dự án ở các Bộ, ngành khác đang cần vốn. Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh”. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tinh thần “tiền không hết là điều chỉnh vốn”.

Việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2019 giữa các dự án trong nội bộ ngành, lĩnh vực, chương trình theo đề xuất của Bộ, ngành và địa phương phải được thực hiện trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất. Bộ Tài chính chỉ đạo Kho bạc Nhà nước thanh toán cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời hạn 4 ngày làm việc...

Nguồn: baochinhpvu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỦ TRÌ HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA -KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

Chiều ngày 24/9, tại trụ sở Chính phủ, chủ trì cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Hội đồng cho biết, phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở đã đạt kết quả tích cực, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hiệu quả làm việc trọng cơ quan, công sở.

Về việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, Thủ tướng Chính phủ cho biết, dự kiến hoàn thành tất cả 12/12 chỉ tiêu, trong đó có nhiều chỉ tiêu vượt mức. Tăng trưởng ở mức cao, vượt thu ngân sách Trung ương, trong khi thu từ dầu khí chỉ ở mức 3%, cho thấy thu nội địa, doanh nghiệp trong nước phát triển tốt. Từ nền kinh tế nhập siêu trong nhiều năm, đến nay, chúng ta đã xuất siêu. Lạm phát được kiểm soát trong ngưỡng đề ra. Lĩnh vực xã hội có nhiều kết quả tích cực. Phòng chống tham nhũng, lãng phí có bước tiến mạnh.

Từ các kết quả trên, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, các phong trào thi đua đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội. Cụ thể, phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh; sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được nhiều Bộ, ngành, địa phương tích cực hưởng ứng, đặc biệt có nhiều cơ quan, đơn vị hoạt động hết sức thiết thực, có ý nghĩa sâu sắc, tạo không khí thi đua sôi nổi, có sức lan tỏa rộng rãi trong cả nước.

Phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở được phát động, đã đạt kết quả tích cực, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hiệu quả làm việc trọng cơ quan, công sở. Tuy nhiên, cũng còn các tồn tại, bất cập về kinh tế - xã hội, về các phong trào thi đua.

Về nhiệm vụ những tháng cuối năm, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tập trung chỉ đạo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đề xuất giải pháp đổi mới phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

Sớm xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, khen thưởng, lưu ý xử lý những vấn đề thực tiễn đặt ra, khắc phục những tồn tại, bất cập hiện nay, trình Chính phủ cho ý kiến trước khi trình Quốc hội năm 2020.

Bộ Nội vụ phối hợp với Văn phòng Chính phủ sớm xin ý kiến thành viên Chính phủ dự thảo nghị định quy định việc quản lý, xét tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp để hoàn chỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành trong quý IV/2019. Hướng dẫn các Bộ, ngành, các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch số 19/KH-HĐTĐKT ngày 24/5/2019 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổ chức đợt thi đua yêu nước các cấp tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ 10...

Nguồn: baohinhphu.vn

TỔ CÔNG TÁC KIỂM TRA CÔNG VỤ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ TẠI TỈNH BÌNH PHƯỚC VÀ LONG AN

Trong 02 ngày, từ ngày 24 - 25/9, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc và kiểm tra hoạt động công vụ tại Ủy ban nhân dân các tỉnh Bình Phước và Long An.

Sau khi nghe Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và tỉnh Long An, ý kiến góp ý, trao đổi, thảo luận của thành viên Tổ công tác, ý kiến tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân các tỉnh, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đánh giá cao công tác chuẩn bị, xây dựng báo cáo đầy đủ theo yêu cầu với số liệu đầy đủ, sinh động và thành phần tham dự đầy đủ với sự tham gia của Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Bình Phước và tỉnh Long An.

*** Đối với tỉnh Bình Phước:** Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân rất chia sẻ với tỉnh Bình Phước khi tách ra là một tỉnh khó khăn, nhưng trong thời gian qua, công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh rất quyết liệt, tỉnh đã từng bước đi lên, phát triển mạnh mẽ, năm trước tốt hơn năm sau, thể hiện qua các chỉ số như PCI, PAR index...

Về thanh tra, kiểm tra công tác cán bộ, tỉnh đã kiểm tra được 79,7% các đơn vị trực thuộc, số còn lại khoảng 20%, đề nghị tỉnh tiếp tục thực hiện đảm bảo đến hết năm 2019 đạt 100% theo yêu cầu.

Về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đã giảm được tình trạng những nhiễu trong thực thi công vụ. Về quản lý biên chế, tỉnh Bình Phước giao không vượt chỉ tiêu biên chế được giao, tuy nhiên, vẫn còn một số biên chế chưa sử dụng.

Về vị trí việc làm, tỉnh phê duyệt còn chậm (mới được 05 cơ quan cấp sở), đề nghị Sở Nội vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và phê duyệt để làm cơ sở tuyển dụng công chức. Đối với vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã được phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, hiện nay chưa phê duyệt được đơn vị nào, đề nghị tỉnh Bình Phước khẩn trương triển khai thực hiện.

Về tinh giản biên chế đối với cơ quan hành chính, tỉnh Bình Phước nằm trong mức trung bình của cả nước nhưng đối với đơn vị sự nghiệp thì còn thấp so với tỷ lệ chung. Về sắp xếp tổ chức bộ máy, tỉnh Bình Phước là một trong những tỉnh làm tốt công tác này, qua đó, đã giảm mức chi thường xuyên, tiết kiệm ngân sách nhà nước để phục vụ đầu tư, phát triển...

Để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trong thời gian tới, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, kỷ cương, kỷ luật hành chính...

Chỉ đạo rà soát lại và khắc phục những trường hợp sai phạm theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW của Bộ Chính trị về công tác cán bộ và Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Nội vụ năm 2015.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan xây dựng và phê duyệt bản mô tả công việc, tiêu chuẩn ngạch trong các cơ quan hành chính và đề án xác định vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Đối với những cơ quan đã được phê duyệt, đề nghị tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện sau khi Chính phủ ban hành văn bản mới có liên quan; chỉ đạo thực hiện tinh giản biên chế đạt tối thiểu 10% đến năm 2021.

Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp công dân, giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo, chuẩn bị tốt nhân sự cho Đại hội Đảng các cấp sắp tới.

Về các kiến nghị của tỉnh, thành viên Tổ công tác đã trao đổi, giải đáp. Một số kiến nghị, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân ghi nhận, chỉ đạo các đơn vị tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*** Đối với tỉnh Long An:** Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quán triệt thực hiện nghiêm các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận nói chung, dân vận chính quyền nói riêng; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới. Làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, công chức và người dân trong điều kiện hiện nay.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng cần đổi mới hoạt động quản lý điều hành của cơ quan nhà nước ở Trung ương và chính quyền địa phương các cấp theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân.

Đồng thời, đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong tình hình mới. Nghiên cứu xây dựng tiêu chí, đánh giá các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”. Thường xuyên theo dõi, định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để tăng cường lãnh đạo chỉ đạo, đưa phong trào thi đua “Dân vận khéo” đi vào hoạt động nền nếp, thường xuyên biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt Phong trào; đưa tiêu chí đánh giá các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” thành những quy định chung trong toàn bộ công tác thi đua, khen thưởng của Nhà nước. Lồng ghép phát động phong trào “Dân vận khéo” vào công tác phát động thi đua yêu nước hàng năm của hệ thống chính trị...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ:

HỘI THẢO KHOA HỌC GÓP Ý, SỬA ĐỔI ĐỀ ÁN XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CẤP BỘ, TỈNH

Sáng ngày 24/9, tại trụ sở Bộ Nội vụ, Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức Hội thảo khoa học góp ý, sửa đổi, bổ sung Đề án xác định chỉ số cải cách hành chính của Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tại Hội thảo, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Chánh Văn phòng Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ Phạm Minh Hùng cho biết, tại Hội nghị công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 được tổ chức ngày 24/5/2019, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng ban Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ căn cứ vào tình hình thực tiễn, kết quả hàng năm, cần nghiên cứu sửa đổi bộ tiêu chí đánh giá cho phù hợp, đánh giá một cách toàn diện, khách quan, tính tới các yếu tố đặc thù cũng như tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan đơn vị. Ngày 04/6/2019, Bộ Nội vụ đã có Công văn số 2472/BNV-CCHC gửi các Bộ, các tỉnh về việc quán triệt, sử dụng có hiệu quả kết quả Chỉ số cải cách hành chính đã công bố; đồng thời, nghiên cứu cho ý kiến góp ý sửa đổi, bổ sung Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính đã phê duyệt tại Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 10/12/2018. Theo kết quả tổng hợp văn bản góp ý: Đến nay, có 48/63 địa phương và 17/22 Bộ, cơ quan đã gửi văn bản góp ý.

Qua 7 năm triển khai, Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, các tỉnh đã có 4 lần chỉnh sửa. Bộ Nội vụ tiến hành chỉnh sửa Đề án lần thứ 5 để đảm bảo các tiêu chí, phương pháp đánh giá liên tục cập nhật, được chỉnh sửa phù hợp với điều kiện thực tiễn, đảm bảo kết quả đánh giá sát với thực tế, khách quan, trung thực, theo nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, công bằng giữa các đơn vị.

Theo Báo cáo, có 38 tiêu chí, tiêu chí thành phần được các Bộ, cơ quan ngang Bộ đề nghị sửa đổi, bổ sung, tập trung chủ yếu vào đề xuất điều chỉnh thang điểm đánh giá; thời hạn báo cáo; thời điểm đánh giá. Trong 38 tiêu chí sửa đổi, bổ sung, Bộ Nội vụ dự kiến đề xuất chỉnh sửa khoảng 12 tiêu chí, tiêu chí thành phần.

Việc phân loại, xếp hạng kết quả Chỉ số cải cách hành chính theo đặc thù từng nhóm Bộ, hay theo đặc thù vùng, miền giữa các địa phương là một nhiệm vụ rất khó khăn. Ví dụ như: ở địa phương cần phải nghiên cứu yếu tố đặc thù, từ đó xây dựng 6 bộ tiêu chí khác nhau tương ứng với 6 vùng kinh tế; mỗi nhóm Bộ, ngành cũng phải xây dựng bộ tiêu chí riêng, đặc thù. Để thực hiện nhiệm vụ này cần có thêm thời gian, nguồn lực con người để nghiên cứu sâu, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tính đặc thù của từng vùng, miền địa phương và từng nhóm Bộ, ngành. Căn cứ vào thực trạng hiện nay, Bộ Nội vụ đề xuất tạm thời đánh giá, xếp hạng trong năm 2019 và 2020 như sau:

- Đối với cấp bộ: Bộ Nội vụ đề xuất đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính đối với nhóm 17 Bộ, cơ quan ngang bộ theo 1 bộ tiêu chí như hiện nay, xếp hạng điểm từ cao - thấp

(1 - 17). 02 cơ quan là Thanh tra Chính phủ và Ủy ban Dân tộc sẽ tách thành nhóm riêng, vẫn đánh giá, chấm điểm nhưng không xếp hạng; chỉ đánh giá với những tiêu chí có thực hiện; tổng điểm tối đa đạt được tùy thuộc vào tổng điểm tối đa của các tiêu chí có đánh giá. Sau năm 2020, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục nghiên cứu, tham mưu xây dựng các bộ tiêu chí cho từng nhóm Bộ, cơ quan có chức năng quản lý nhà nước tương đồng (kể cả các bộ: Công an, Quốc phòng và Văn phòng Chính phủ) để đưa vào đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Đối với cấp tỉnh: Bộ Nội vụ đề xuất đánh giá kết quả cải cách hành chính các địa phương theo một bộ tiêu chí như hiện nay, xếp hạng kết quả theo thứ tự từ cao - thấp (1 - 63). Tuy nhiên, trong quá trình phân tích, báo cáo, Bộ Nội vụ sẽ nhóm các địa phương có cùng đặc điểm kinh tế, điều kiện địa lý tương đồng để so sánh, đánh giá và làm căn cứ đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp, chỉ đạo cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả của cải cách hành chính phù hợp với từng nhóm địa phương.

Bộ sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, cơ quan để nghiên cứu, đề xuất các tiêu chí, phương pháp xếp loại theo từng vùng, miền và áp dụng đánh giá khi triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 đối với 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ Nội vụ cũng đề xuất nghiên cứu đưa các nội dung sau vào đánh giá: đánh giá việc tuyển dụng công chức không qua thi (bao gồm cả chuyển ngạch từ viên chức sang công chức); đánh giá việc chuyển công chức cấp xã thành công chức cấp huyện...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ:

CÔNG BỐ KẾT LUẬN THANH TRA VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ TUYỂN DỤNG, QUẢN LÝ CÔNG CHỨC TẠI TỈNH BẮC GIANG

Ngày 23/9, Thanh tra Bộ Nội vụ ban hành Thông báo số 465/TB-TTBNV việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng, nâng ngạch công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/3/2019 thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Theo đó, trong giai đoạn thanh tra, về quản lý biên chế công chức, được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang và các cơ quan, tổ chức cơ bản thực hiện theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và đã được Bộ Nội

vụ phê duyệt khung danh mục với 316 vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính; đã xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân tỉnh còn giao vượt 01 chỉ tiêu; một số cơ quan, tổ chức sử dụng vượt chỉ tiêu, sử dụng viên chức làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước, sử dụng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP không bảo đảm quy định, xây dựng đề án tinh giản biên chế công chức không đảm bảo tỷ lệ theo quy định.

Việc tiếp nhận trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức, theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, trong giai đoạn thanh tra đã tiếp nhận đối với 86 trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP vào các năm 2016 và năm 2018. Nhìn chung, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hiện trình tự, thủ tục và thẩm quyền tuyển dụng theo quy định. Qua kiểm tra cho thấy 05 trường hợp tại thời điểm tuyển dụng không đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn; một số viên chức trước khi được xét chuyển thành công chức đã được thủ trưởng các cơ quan, tổ chức điều động, trung tập đến công tác tại cơ quan hành chính nhà nước, không có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; Hội đồng kiểm tra, sát hạch có số lượng thành viên vượt quá quy định.

Về nâng ngạch công chức, trong giai đoạn thanh tra, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã tổ chức 02 kỳ thi nâng ngạch. Kết quả, năm 2016, có 44 công chức trúng tuyển; năm 2018 có 68 công chức trúng tuyển. Về cơ bản, việc tổ chức thi nâng ngạch công chức được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hiện theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền pháp luật quy định. Tuy nhiên, qua kiểm tra cho thấy việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, tiếp nhận hồ sơ dự thi và xét duyệt hồ sơ thí sinh đủ điều kiện dự thi; thành lập Hội đồng thi nâng ngạch còn có sai sót; cách ghi điểm của giám khảo chấm thi ở một số bài thi không bảo đảm quy định; có trường hợp dự thi nâng ngạch nhưng hồ sơ chưa thể hiện bảo đảm điều kiện theo quy định.

Việc xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên, trong giai đoạn thanh tra có 09 trường hợp được xét chuyển từ cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên. Qua kiểm tra cho thấy các trường hợp được xét chuyển đã đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện trình tự, thủ tục xét chuyển theo quy định.

Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức lãnh đạo, quản lý, qua kiểm tra 417 hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cho thấy việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nhìn chung được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang và các cơ quan, tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật, của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, một số trường hợp tại thời điểm bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn; việc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại còn chậm chưa bảo đảm theo đúng quy định.

Về cơ bản, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang và các cơ quan, tổ chức thực hiện số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức và số lượng cấp phó các phòng chuyên môn thuộc các cơ quan, tổ chức phù hợp theo quy định. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra 01 cơ quan, tổ chức có 04 Phó Giám đốc sở là không đúng theo quy định; 51 phòng chuyên môn thuộc 17 cơ quan, tổ chức có số lượng cấp phó nhiều hơn số lượng quy định tại Đề án vị trí việc làm.

Thông qua việc thanh tra, Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hiện và chỉ đạo thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức, tuyển dụng công chức, nâng ngạch công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã từ cấp huyện trở lên, bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý và số lượng cấp phó.

Thanh tra Bộ Nội vụ cũng đề nghị rà soát, xử lý theo thẩm quyền và theo hướng dẫn chung tại Thông báo Kết luận số 43-TB/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 48-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản hướng dẫn của Đảng đối với 05 trường hợp tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt mà tại thời điểm ban hành quyết định tuyển dụng công chức chưa đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn và 01 trường hợp dự thi nâng ngạch nhưng hồ sơ chưa thể hiện bảo đảm điều kiện theo quy định.

Kiện toàn sắp xếp số lượng Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bảo đảm theo đúng quy định.

Chỉ đạo rà soát điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục đối với các trường hợp được tuyển dụng vào công chức, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ tháng 6/2012 đến nay, kịp thời phát hiện các trường hợp còn chưa đáp ứng để có kế hoạch cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng, khắc phục; quy định thời hạn để các công chức hoàn thiện điều kiện, tiêu chuẩn còn thiếu; không bổ nhiệm lại thu hồi quyết định đối với các trường hợp không đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, vi phạm về trình tự, thủ tục không khắc phục được theo quy định tại Thông báo Kết luận số 43-TB/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 48-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản hướng dẫn của Đảng.

Chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, tổ chức chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Sử dụng biên chế công chức trong chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định; chấm dứt việc sử dụng biên chế sự nghiệp để làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính; sắp xếp, điều chuyển số viên chức đang công tác trong cơ quan, tổ chức hành chính về các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định; sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP để làm công việc theo đúng quy định; tiếp tục thực hiện việc tinh giản biên chế công chức đảm bảo tỷ lệ theo quy định.

Đề nghị rà soát, xử lý theo thẩm quyền các trường hợp được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước ngày 27/12/2017 và 05 trường hợp được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý sau ngày 28/12/2017 không bảo đảm đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo hướng dẫn chung tại Thông báo Kết luận số 43-TB/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 48-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản hướng dẫn của Đảng. Chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sắp xếp, kiện toàn số lượng cấp phó trưởng phòng đảm bảo theo đúng quy định.

Đồng thời, tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để xảy ra những hạn chế, tồn tại như đã nêu trên, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm để có hình thức xử lý phù hợp...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG: TRÊN 30 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH XUẤT NHẬP KHẨU SẼ ĐƯỢC TRIỂN KHAI TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) dự kiến đến năm 2020 sẽ triển khai khoảng trên 30 thủ tục hành chính còn lại theo hình thức trực tuyến cấp độ 3, 4.

Theo Cục Xuất nhập khẩu, thực hiện chủ trương đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực công thương, việc cải cách hành chính của Cục Xuất nhập khẩu đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần vào tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam.

Đến nay, Cục Xuất nhập khẩu đã thực hiện bãi bỏ và đơn giản hóa 62 thủ tục hành chính trên tổng số 76 thủ tục hành chính, tương đương 81,6% số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách của Cục Xuất nhập khẩu.

Trong số này, có 2 thủ tục hành chính được bãi bỏ, 7 thủ tục hành chính thực hiện hoàn toàn dưới hình thức trực tuyến mức độ 4 và kết nối hệ thống một cửa quốc gia.

Ngoài ra, còn có 25 thủ tục hành chính được thực hiện qua internet dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; đồng thời, cắt giảm thành phần hồ sơ và 28 thủ tục hành chính được đơn giản hoá theo hình thức giảm thành phần hồ sơ hoặc rút ngắn thời gian cấp phép.

Cục Xuất nhập khẩu cũng cho biết, đến ngày 01/10 tới sẽ có thêm 9 thủ tục hành chính của Cục Xuất nhập khẩu chính thức được thực hiện trực tiếp mức độ 3 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương.

Cụ thể, gồm cấp phép nhập khẩu tự động thuộc lá điều, xì gà; cấp mới, cấp lại, sửa đổi bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam; cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy phép kinh doanh nhập khẩu ô tô; cấp giấy phép tạm xuất, tái nhập và cấp giấy phép kinh doanh chuyên khẩu.

Bằng hình thức trực tuyến mức độ 3 và 4, khi thực hiện các thủ tục hành chính của Cục Xuất nhập khẩu thương nhân gửi hồ sơ xin cấp phép và nhận kết quả qua mạng internet hoặc qua dịch vụ bưu chính, nhờ đó rút ngắn được thời gian xin giấy phép và giảm thiểu chi phí phát sinh trong hoạt động xuất nhập khẩu.

Hơn nữa, việc cải cách thủ tục hành chính đã đem lại hiệu quả rõ rệt trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) ưu đãi cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Hiện tại, Bộ Công Thương và Cục Xuất nhập khẩu đang áp dụng trên toàn quốc hệ thống khai báo C/O điện tử và cấp C/O qua Internet, theo đó thời gian cấp C/O tại các Phòng Quản lý xuất nhập khẩu khu vực trực thuộc Cục chỉ từ 2 - 4 giờ làm việc. Đặc biệt, với những lô hàng xuất khẩu bằng đường hàng không, thủ tục được giải quyết trong khoảng 1 giờ.

Cùng với nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất nhập khẩu được Cục Xuất nhập khẩu còn triển khai theo hướng minh

bạch, ổn định, đơn giản hoá thủ tục hành chính; đồng thời cụ thể hoá quy trình trình tự thủ tục hành chính kèm theo thời gian xử lý để các Bộ, ngành thực hiện thống nhất...

Nguồn: ttxvn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI: NGHIÊM CẢM CÁN BỘ NHỮNG NHIỀU NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Bộ Giao thông vận tải vừa có quyết định ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Bộ Giao thông vận tải cho biết sẽ tập trung đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý được giao.

"Cần chấn chỉnh công tác quản lý; thực hiện nghiêm quy chế văn hóa công sở, giờ giấc làm việc; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; đảm bảo giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của người dân và doanh nghiệp, nghiêm cấm tình trạng giải thích không rõ ràng thay vì giải quyết", kế hoạch của Bộ Giao thông vận tải nêu.

Bộ Giao thông vận tải cũng sẽ xử lý hoặc đề xuất xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết công việc. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với những đơn vị, cá nhân có hành vi tham nhũng; những người bao che hành vi tham nhũng; ngăn cản việc chống tham nhũng đồng thời xem xét trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm tại đơn vị mình quản lý; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức đúng quy định.

Bên cạnh đó, Bộ Giao thông vận tải yêu cầu công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử đường dây nóng và tổ chức tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp, nhất là về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, công khai kết quả xử lý, nếu có lỗi thì phải công khai xin lỗi người dân, doanh nghiệp và khắc phục hậu quả, xử lý vi phạm theo đúng quy định; thực hiện nghiêm việc báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng...

Nguồn: baogiaothong.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: QUYẾT LIỆT THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Năm 2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Do đó ngay từ cuối năm 2018, kế hoạch cải cách hành chính đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác cải cách hành chính của Chính phủ, của Bộ Nội vụ đề ra.

Trọng tâm năm 2019 là tiếp tục thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập;

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với siết chặt kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để hiện đại hóa nền hành chính và cung cấp dịch vụ công của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục tinh gọn bộ máy, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành quản lý để nâng cao hiệu quả quản lý, công khai minh bạch các quy trình thủ tục, trong 9 tháng đầu năm Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành để các đơn vị làm căn cứ triển khai nhiệm vụ.

Nội dung các văn bản đã xác định rõ các nhiệm vụ, hoạt động cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và giao nhiệm vụ thực hiện công tác cải cách hành chính đến từng đơn vị, tăng cường trách nhiệm của đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính...

Với sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo và sự quyết tâm của thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ trong việc đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, trong 9 tháng đầu năm, công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với lộ trình cải cách hành chính chung của Chính phủ và bám sát kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Cùng tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, bảo đảm gắn kết với các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị và coi đây là nhiệm vụ thường xuyên.

Bên cạnh thực hiện nghiêm túc việc ban hành các kế hoạch cải cách hành chính và chế độ báo cáo định kỳ, công tác kiểm tra, rà soát cải cách hành chính được Bộ trưởng và Thứ trưởng phụ trách lồng ghép vào trong các buổi giao ban, sinh hoạt chuyên đề, họp định kỳ với thủ trưởng và chuyên viên đầu mối của các đơn vị. Kịp thời động viên, khen thưởng các cá nhân có thành tích, đồng thời phát hiện những vấn đề tồn tại, vướng mắc để xử lý kịp thời, góp phần hoàn thành kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Bộ...

Nguồn: giaoducthoidai.vn

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: TỪNG BƯỚC NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Sáng ngày 25/9, tại tỉnh Lâm Đồng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tập huấn công tác tổ chức cán bộ kế hoạch tài chính và cải cách hành chính năm 2019.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Ngọc Thiện nhấn mạnh, trong những năm qua, công tác cải cách hành chính luôn được Đảng và Nhà nước xác định là khâu đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nghị quyết của Chính phủ về công tác cải cách hành chính, Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch luôn coi công tác cải cách hành chính nói chung, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách tài chính, cải cách thủ tục hành chính nói riêng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của ngành.

Nhờ đó, công tác cải cách hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thời gian qua đã đạt được một số kết quả tích cực và đáng khích lệ, cụ thể như: Hệ thống chính sách, pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch liên tục được hoàn thiện.

Cải cách thủ tục hành chính đã được đẩy mạnh thông qua việc giảm các bước, quy trình xử lý công việc, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đến làm việc về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, Ngành.

Bộ máy tổ chức của Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ tiếp tục được kiện toàn tinh gọn hơn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển, thăng hạng và nâng ngạch, sử dụng biên chế, lao động của các cơ quan, đơn vị được thực hiện đảm bảo theo đúng các quy định. Công tác cán bộ thực hiện đúng kế hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tiếp nhận và điều động cán bộ được thực hiện đúng quy trình thủ tục trên cơ sở tiêu chuẩn, tín nhiệm của đồng nghiệp và lãnh đạo tạo được sự đồng thuận cao.

Công tác xây dựng kế hoạch, dự toán của các đơn vị đã đi vào nề nếp; công tác kế hoạch - tài chính về cơ bản đã có sự gắn kết, tạo sự quản lý tập trung, thống nhất. Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc Bộ đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định, góp phần thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của Bộ trong điều kiện nguồn lực ngân sách nhà nước còn hạn chế.

Tuy nhiên, bên cạnh với những kết quả đạt được thì Bộ trưởng Nguyễn Ngọc Thiện cũng cho rằng, công tác cải cách hành chính của Bộ thời gian qua vẫn còn không ít hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu, quy mô đổi mới toàn diện theo tinh thần Nghị quyết của Đảng, của Chính phủ và mục tiêu chung của Nghị quyết số 30c/NQ-CP đặt ra.

Thông qua lớp tập huấn lần này, Bộ trưởng mong muốn với những nội dung được phổ biến sẽ được các lãnh đạo, công chức chuyên trách của các đơn vị tích cực triển khai vào công việc liên quan. Qua đó từng bước nâng cao nhận thức và hiệu quả công tác tổ chức cán bộ, tài chính kế toán, cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị mình...

Nguồn: toquoc.vn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: GIẢM 58 BẢO HIỂM XÃ HỘI THÀNH PHỐ, THỊ XÃ THUỘC TỈNH

Bảo hiểm xã hội Việt Nam đề xuất chuyển giao 58 cơ quan bảo hiểm xã hội thành phố, thị xã (nơi có Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh đóng trên địa bàn) vào Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam vừa có báo cáo đánh giá tác động chính sách đề nghị điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương và địa phương.

Theo đó, mục tiêu năm 2019 Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh sẽ thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, đồng thời thí điểm một số mô hình mới về tổ chức bộ máy, kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu mối.

Cụ thể, Bảo hiểm xã hội đề xuất sáp nhập Ban Sổ - Thẻ vào Ban Thu thành Ban quản lý Thu và Sổ - Thẻ để phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo việc quản lý, giải quyết chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người dân theo quy trình khép kín, đơn giản về thủ tục.

Bên cạnh đó, Bảo hiểm xã hội cũng đề xuất sáp nhập Ban Dược và Vật tư y tế vào Ban thực hiện Chính sách bảo hiểm y tế để khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa hai ban.

Ngoài ra, đơn vị này còn đề xuất chuyển giao 58 cơ quan bảo hiểm xã hội thành phố, thị xã (nơi có Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh đóng trên địa bàn) vào Bảo hiểm xã hội tỉnh. Việc này sẽ tạo thuận tiện cho nhân dân trên địa bàn không phải di chuyển xa khi giao dịch, làm việc với cơ quan bảo hiểm xã hội và giảm được 58 đơn vị là bảo hiểm xã hội thành phố trực thuộc tỉnh, qua đó tinh giản được số lượng cán bộ nhất định.

Vị trí việc làm của bảo hiểm xã hội cấp tỉnh và bảo hiểm xã hội thành phố trực thuộc tỉnh thường gần nhau nên khi có sự sáp nhập không làm ảnh hưởng nhiều đến đời sống của cán bộ, công chức.

Riêng 5 thành phố trực thuộc Trung ương là: Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ và TP. Hồ Chí Minh, nơi có đông dân cư cần giữ ổn định bộ máy để phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

Nguồn: anninhthudo.vn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH HƯỚNG TỚI SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam cho biết tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thông qua việc tiếp tục nghiên cứu rà soát, đơn giản hóa các hồ sơ, quy trình.

Từ năm 2009 đến nay, ngành Bảo hiểm Xã hội đã thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa khoảng 90% số lượng các thủ tục hành chính (từ 263 thủ tục xuống còn 28 thủ tục); giảm khoảng 60% thời gian thực hiện thủ tục theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (từ 335 giờ xuống còn 147 giờ); giao dịch điện tử với các đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 90%; thực hiện kết nối với gần 100% cơ sở khám chữa bệnh (gần 13.000 cơ sở khám chữa bệnh); tin học hóa hầu hết các lĩnh vực, nghiệp vụ chính của ngành; thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 cho 19/28 thủ tục hành chính.

Đồng thời, Ngành đã phát triển hệ thống phần mềm nghiệp vụ của Ngành làm cơ sở để xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; hiện nay đang tích cực xúc tiến việc kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương. Với những nỗ lực trên, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam hai năm liên giữ vị trí thứ 2 trong bảng xếp hạng Chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (Việt Nam ICT Index) dành cho các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có dịch vụ công, được đánh giá là “một trong những đơn vị đi đầu trong cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia Bảo hiểm Xã hội”. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam cho hay, cải cách thủ tục hành chính nhằm hướng tới sự hài lòng của người dân.

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thông qua việc tiếp tục nghiên cứu rà soát, đơn giản hóa các hồ sơ, quy trình, thủ tục hành chính gắn liền với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành.

Năm 2019, ngành đang tiếp tục cập nhật mã số và đồng bộ thông tin định danh người tham gia bảo hiểm xã hội; quản lý dữ liệu quá trình thu nộp, chi trả bảo hiểm xã hội, thông tin đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội... Trên cơ sở đó, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam sẽ đề xuất các “hành lang” pháp lý cần thiết và tiến hành liên thông, cung cấp thông tin, dữ liệu với các Bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp nhằm góp phần vào việc kiến tạo Chính phủ điện tử.

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam xác định đến năm 2020 sẽ cố gắng hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý bảo hiểm xã hội liên thông, hiện đại với công nghệ mới nhất. Điều này hứa hẹn mang lại diện mạo mới cho ngành Bảo hiểm xã hội trong việc quản lý, cung cấp dịch vụ theo hướng tập trung, nhanh chóng, chính xác; hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, thực hiện mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội bền vững...

Nguồn: doisongphapluat.com

BỘ CÔNG THƯƠNG: ĐỀ XUẤT PHỤ CẤP CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG CẤP HUYỆN

Bộ Công Thương đang dự thảo Thông tư quy định phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với chức danh Đội trưởng, Phó Đội trưởng Đội Quản lý thị trường cấp huyện.

Dự thảo Thông tư này quy định về phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với công chức được bổ nhiệm giữ chức vụ Đội trưởng, Phó Đội trưởng Đội Quản lý thị trường cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động (gọi tắt là Đội Quản lý thị trường cấp huyện) thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường.

Dự thảo đề xuất hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo Đội Quản lý thị trường cấp huyện như sau:

STT	Chức danh lãnh đạo	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo	
		Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh	Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn lại
1	Đội trưởng Đội Quản lý thị trường	0,60	0,50
2	Phó Đội trưởng Đội Quản lý thị trường	0,40	0,30

Mức phụ cấp quy định nêu trên được tính theo hệ số so với mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định.

Nguyên tắc, các trường hợp được hưởng, thôi hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và cách trả phụ cấp chức vụ lãnh đạo nêu trên được thực hiện theo hướng dẫn tại Mục II và Khoản 2 Mục III Thông tư số 02/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ NỘI: TĂNG CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Lấy người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm để nâng cao chất lượng phục vụ, yêu cầu đó của Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về "Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020" đang được các cấp, các ngành của TP. Hà Nội thực hiện một cách hiệu quả.

Các quận, huyện, thị xã, sở, ngành đã rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính vượt 30% chỉ tiêu; rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy. TP. Hà Nội là một trong những tỉnh, thành phố hoàn thành sớm việc xây dựng đề án vị trí việc làm; triển khai mạnh mẽ chương trình công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính với tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt cao. Từ phản ánh của dư luận, báo chí, trên địa bàn thành phố xuất hiện ngày càng nhiều gương người tốt, việc tốt trong cán bộ, công chức, viên chức; tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp được nâng cao.

Tuy nhiên, Ban chỉ đạo Chương trình 08-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội cũng chỉ rõ những hạn chế. Đó là kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của một số đơn vị còn chung chung. Một số đơn vị chưa bố trí cán bộ tâm huyết làm công tác cải cách hành chính... dẫn đến hiệu quả chưa đạt như mong muốn. Đáng chú ý là trách nhiệm, thái độ của một số cán bộ, công chức còn chưa tốt, để người dân phàn nàn, thậm chí có trường hợp phải xử lý kỷ luật. Chất lượng xử lý hồ sơ qua "một cửa liên thông" còn chưa triệt để, lòng vòng, kéo dài. Việc đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính vẫn dừng lại ở mức cắt giảm thời gian xử lý, số lượng hồ sơ thành phần chưa được cắt giảm nhiều...

Tại đợt kiểm tra mới đây về kết quả thực hiện Chương trình 08-CTr/TU, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung đã yêu cầu các đơn vị, địa phương cần khắc phục ngay hạn chế trong xử lý hồ sơ qua "một cửa liên thông", phân đấu 100% số hồ sơ qua hệ thống đúng hạn, bảo đảm chất lượng. Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cần đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền. Các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục rà soát việc sắp xếp vị trí việc làm, thu gọn đầu mối để nâng cao hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm nêu gương; thường xuyên kiểm tra, phát hiện và nhân rộng điển hình, mô hình tốt. Bên cạnh đó, cần chú trọng cắt giảm thủ tục ngay trong nội bộ để đẩy nhanh tiến độ giải quyết công việc, như việc giải ngân đầu tư, tiết giảm chi thường xuyên để tạo môi trường công khai, minh bạch, tăng cường thu hút đầu tư, tạo thêm những nguồn lực để phát triển thành phố...

Nguồn: nhandan.com.vn

HÀ NỘI: SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2019 - 2021

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 212/KH-UBND, triển khai sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội trong giai đoạn 2019 - 2021.

Theo kế hoạch, thực hiện sắp xếp đối với 8 đơn vị hành chính cấp xã (4 phường, 4 xã) không đủ 50% cả hai tiêu chí về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Cụ thể: Các phường, xã không đủ tiêu chí theo quy định phải sắp xếp, gồm: Nguyễn Du, Bùi Thị Xuân, Ngô Thị Nhậm, Phạm Đình Hồ (quận Hai Bà Trưng), Cẩm Đình, Phương Độ, Vân Hà (huyện Phúc Thọ), Thụy Phú (huyện Phú Xuyên).

Các xã liên quan sẽ sáp nhập với các xã không đủ tiêu chí theo quy định, gồm: Sen Chiểu, Xuân Phú, Vân Nam (huyện Phúc Thọ), Văn Nhân (huyện Phú Xuyên).

Phương án sắp xếp: Quận Hai Bà Trưng sáp nhập phường Nguyễn Du với phường Bùi Thị Xuân và một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Ngô Thị Nhậm (mặt phố Huế từ số nhà 52 đến số nhà 214). Sáp nhập phần diện tích tự nhiên và dân số còn lại của phường Ngô Thị Nhậm (trừ mặt phố Huế từ số nhà 52 đến số nhà 214) với phường Phạm Đình Hồ.

Huyện Phúc Thọ sáp nhập xã Phương Độ với xã Sen Chiểu; sáp nhập xã Cẩm Đình với xã Xuân Phú; sáp nhập xã Vân Hà với xã Vân Nam; Huyện Phú Xuyên sáp nhập xã Thụy Phú với xã Văn Nhân.

Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Nội vụ tổng hợp, hoàn thiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và các tài liệu liên quan để Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy và trình Hội đồng nhân dân thành phố.

Sau khi Đề án được Hội đồng nhân dân thành phố có Nghị quyết thông qua, Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Nội vụ hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Bộ Nội vụ, Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính; thời gian hoàn thành trước ngày 10/11/2019.

Sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, có kế hoạch triển khai thực hiện, đồng thời sắp xếp, kiện toàn, các tổ chức trong hệ thống chính trị ở các đơn vị hành chính cấp xã mới, đảm bảo đúng tiến độ tổ chức Đại hội Đảng các cấp, ổn định đời sống Nhân dân; thời gian thực hiện trong năm 2019 và quý I/2020.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu: Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã phải đảm bảo chặt chẽ, có sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy đảng; bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, không gây xáo trộn trong đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã gắn với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công

chức cấp xã. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ theo quy định của pháp luật...

Nguồn: phapluatxahoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CẦN TRỌNG XÂY DỰNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Phát biểu khai mạc Hội thảo quốc tế “Kinh nghiệm quốc tế và trong nước về nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) - Khuyến cáo cho TP. Hồ Chí Minh” do Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh tổ chức ngày 25/9, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thành Phong khẳng định: “Hội thảo được tổ chức nhằm giúp thành phố tiếp tục tìm hiểu sâu hơn về kết quả nghiên cứu AI, tìm con đường ngắn nhất để ứng dụng AI trên diện rộng. Những kết quả của hội thảo là cơ sở quan trọng để TP. Hồ Chí Minh xây dựng hệ sinh thái ứng dụng AI, thành lập trung tâm AI trong thời gian tới, cũng như tiếp nhận thông tin đa chiều xây dựng Văn kiện Đại hội Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh lần thứ XI”.

Tại hội thảo, Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam Ousmane Dione cho rằng: “AI có thể là giải pháp cho một số thách thức nếu có môi trường thuận lợi và phù hợp. Các doanh nghiệp và thành phố thông minh sẽ có cơ hội thành công nếu biết cách nắm bắt AI. AI cần phải là một công cụ để phục vụ con người”. Ông Ousmane Dione nhấn mạnh 3 yếu tố chính đảm bảo thành công của AI cho TP. Hồ Chí Minh: Thứ nhất, cần đặt kỳ vọng một cách rõ ràng và thực tế về các lĩnh vực (ở đâu) và cách thức áp dụng AI (như thế nào) cho thành phố. Thứ hai, đảm bảo môi trường thuận lợi cho AI thành công trên thực tế, đặc biệt liên quan đến vấn đề truy cập và tích hợp dữ liệu cần thiết để giải quyết các thách thức của thành phố. Cuối cùng, cần đảm bảo rằng chúng ta hiểu và quản lý mọi rủi ro chính liên quan đến AI.

“Tôi muốn khẳng định rằng TP. Hồ Chí Minh có nhiều tiềm năng trong việc nắm bắt cơ hội AI một cách có nguyên tắc và kỷ luật để đạt được kết quả cuối cùng. Nhưng nếu không cung cấp đủ nguồn lực và quản lý các sáng kiến quan trọng mang tính xuyên suốt thì không có gì đảm bảo được thành công đó. Các thuật ngữ như Thành phố thông minh, Kinh tế số, AI cần trở thành những kết quả cụ thể và lý tưởng nhất là mang lại lợi ích thiết thực cho cuộc sống của người dân. Ngân hàng Thế giới cam kết luôn sẵn sàng đồng hành cùng TP. Hồ Chí Minh trong hành trình này”, ông Ousmane Dione khẳng định.

Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân cho biết, từ nay đến cuối năm, TP. Hồ Chí Minh nghiên cứu triển khai Chương trình Ứng dụng, nghiên cứu và phát triển AI TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030. Trong đó, Ban Chỉ đạo về Đô thị thông minh cũng làm luôn chức năng Ban Chỉ đạo AI, nhưng cần lập thêm Hội đồng tư vấn về AI với các chuyên gia trong và ngoài nước. Thành phố cần chương trình làm việc với các nhóm chuyên gia để phân biện hoàn chỉnh, đồng thời xin ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, bởi đây cũng là một phần của Chương trình Quốc gia. TP. Hồ Chí Minh cần hệ thống lại kế hoạch và

chiến lược quốc gia về AI của khoảng 10 nước để từ đó so sánh lại các mục tiêu, giải pháp tìm sự thống nhất của các nước cũng như các ưu tiên riêng để từ đó có mục tiêu cụ thể, giải pháp thực hiện. Phải xây dựng mô hình hệ sinh thái, trước hết là hệ sinh thái AI của thành phố. Hệ sinh thái này phải “tự nuôi dưỡng”, đào tạo nhân lực tại chỗ, có cơ sở nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ; cung cấp giải pháp thương mại hóa ngay tại thành phố, phục vụ người dân và chính quyền.

Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân cũng chỉ ra, hệ sinh thái AI của thành phố phải kết nối với chức năng tương tự của cả nước; tham gia vào hệ sinh thái toàn cầu, tận dụng khả năng đào tạo, nghiên cứu quốc tế giúp cho mình. Do vậy, xây dựng hệ sinh thái AI của TP. Hồ Chí Minh là cái lõi, góp phần xây dựng và phát huy hệ sinh thái AI của Việt Nam và thế giới. “Phải có Đề án số hóa của thành phố, tài nguyên về hồ sơ nhà nước, hồ sơ dữ liệu của các ngành. Đây là việc phải làm nhanh, làm ngay để có thể nghiên cứu, để AI có dữ liệu”, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân nhấn mạnh...

Nguồn: sggp.org.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: LÃNH ĐẠO TRỰC TIẾP NGHE DÂN HIẾN KẾ ĐỂ PHÁT TRIỂN

Thành ủy TP. Hồ Chí Minh vừa có kế hoạch “Khảo sát, tiếp nhận ý kiến của Nhân dân góp phần xây dựng TP. Hồ Chí Minh sáng tạo, đi đầu, cùng cả nước, vì cả nước”.

Kế hoạch này xuất phát từ mục đích phát huy tinh thần dân chủ, thực chất, có chiều sâu; thể hiện tinh thần cầu thị, tôn trọng Nhân dân của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và đứng đầu là Bí thư Thành ủy thành phố trong việc lắng nghe ý kiến, góp ý của Nhân dân nhằm mục đích xây dựng và phát triển thành phố. Việc này cũng nhằm khơi dậy và phát huy tinh thần sáng tạo, ý thức trách nhiệm, đóng góp trí tuệ, tình cảm, tâm huyết của các tầng lớp nhân dân thành phố, đồng bào các giới, kiều bào.

Thông qua đó Thành ủy thành phố có thể lắng nghe ý kiến đánh giá khách quan, toàn diện về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình đột phá mà Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X đã đề ra; đồng thời, tiếp thu những ý kiến góp ý cho việc xây dựng văn kiện chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI.

Cụ thể, TP. Hồ Chí Minh sẽ tổ chức các cuộc gặp gỡ, tiếp nhận ý kiến giữa lãnh đạo thành phố và các tầng lớp Nhân dân vào các buổi sáng thứ Bảy hằng tuần, từ ngày 05/10 đến tháng 02/2020. Các chủ đề được chú trọng gồm: Giải pháp tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế thành phố nhanh, bền vững, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố, phát triển hệ thống doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Cùng đó là giải pháp thực hiện hiệu quả các chương trình đột phá, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đồng bộ gắn với chỉnh trang đô thị, giảm ùn tắc giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường và chủ động ứng phó biến đổi khí hậu; phát triển hạ tầng xã

hội để thành phố thật sự là trung tâm của cả nước và khu vực, gắn với giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân.

Trong nhóm vấn đề xã hội - con người, Thành ủy TP. Hồ Chí Minh muốn nghe, tiếp thu các ý kiến hướng đến các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo tồn và phát huy văn hóa tiên tiến; nâng cao hiệu quả công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm. Công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, xây dựng thành phố hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh công tác cải cách chế độ công vụ, cải cách hành chính, xây dựng thành phố thông minh... cũng được chú trọng trong quá trình này.

Song song đó, Thành ủy thành phố cũng sẽ tổ chức diễn đàn trên báo chí (cả báo in, báo điện tử, đài truyền hình, đài phát thanh) để lắng nghe những góp ý cho sự phát triển của thành phố. Cụ thể, tổ chức chuyên mục tiếp nhận ý kiến độc giả, hiển kế trên nhiều lĩnh vực, sau đó chọn lọc ra ý kiến hay, phù hợp để đăng tải trên báo in. Đồng thời, tổ chức các buổi gặp gỡ nhà khoa học, chuyên gia trên đài truyền hình; thực hiện tuyển bài quảng bá mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của thành phố...

TP. Hồ Chí Minh cũng sẽ tổ chức hai cuộc khảo sát, thăm dò dư luận xã hội về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2015 - 2020 và những kỳ vọng của Nhân dân thành phố trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nguồn: plo.vn

HẢI PHÒNG: SẮP XẾP LẠI BỘ MÁY CÁC CƠ QUAN, THAM MƯU, GIÚP VIỆC THÀNH ỦY

Chiều ngày 24/9, Thường trực Thành ủy tổ chức hội nghị công bố các quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy theo Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương.

Hội nghị đã công bố các quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Ban Nội chính Thành ủy.

Theo đó, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Thành ủy gồm Trưởng ban, 3 Phó Trưởng ban và 4 đơn vị trực thuộc: Phòng Tổ chức - Cán bộ; Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên; Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ và Phòng Chính sách - Tổng hợp.

Ban Tuyên giáo Thành ủy gồm: Trưởng ban, từ 2 - 3 Phó Trưởng ban và 5 đơn vị trực thuộc: Phòng Lý luận chính trị và lịch sử Đảng; Phòng Tuyên truyền, báo chí, xuất bản; Phòng Khoa giáo; Phòng Văn hóa, văn nghệ và dư luận xã hội và Phòng Tổng hợp.

Ban Dân vận Thành ủy gồm: Trưởng ban, 2 Phó Trưởng ban và 3 đơn vị trực thuộc: Phòng Đoàn thể và các hội; Phòng Dân vận và các cơ quan nhà nước; Phòng Tôn giáo, dân tộc và Tổng hợp.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy gồm: Chủ nhiệm, không quá 3 Phó Chủ nhiệm và 4 đơn vị trực thuộc: Phòng Nghiệp vụ 1; Phòng Nghiệp vụ 2; Phòng Nghiệp vụ 3 và Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

Ban Nội chính Thành ủy gồm: Trưởng ban, 2 Phó Trưởng ban và 3 đơn vị trực thuộc: Phòng Theo dõi công tác cải cách tư pháp, tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư; Phòng Theo dõi công tác phòng chống tham nhũng và Phòng Theo dõi công tác các cơ quan nội chính.

Văn phòng Thành ủy gồm: Chánh Văn phòng và không quá 3 Phó Chánh Văn phòng và 6 đơn vị trực thuộc: Phòng Tổng hợp, Phòng Quản trị, Phòng Tài chính Đảng, Phòng Hành chính - Cơ yếu - Lưu trữ, Trung tâm Công nghệ thông tin và Nhà khách Thành ủy.

Theo các quyết định, phòng trực thuộc ban có dưới 10 người được bố trí Trưởng phòng và 1 Phó Trưởng phòng; phòng có từ 10 người trở lên được bố trí không quá 2 Phó Trưởng phòng.

Bộ phận văn thư - lưu trữ, kế toán, lái xe các ban trực thuộc Thành ủy Hải Phòng nhập về Văn phòng Thành ủy, thống nhất văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HẢI DƯƠNG: SẼ GIẢM 30 XÃ, KHOẢNG 600 CÁN BỘ, CÔNG CHỨC SAU SẮP XẾP 55 XÃ, PHƯỜNG

Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương Phạm Mạnh Hùng cho biết, tỉnh này có 10 huyện và 2 thành phố; 220 xã, 31 phường và 13 thị trấn. Theo Đề án, tỉnh Hải Dương dự kiến sắp xếp 55 đơn vị hành chính cấp xã tại 11 huyện, thành phố.

Cụ thể, huyện Bình Giang thực hiện sắp xếp 3 xã, 1 thị trấn thành 1 xã, 1 thị trấn; Huyện Cẩm Giàng thực hiện sắp xếp 3 xã, 1 thị trấn thành 1 xã, 1 thị trấn.

Huyện Kim Thành thực hiện sắp xếp 6 xã thành 3 xã; Huyện Ninh Giang thực hiện sắp xếp 14 xã thành 6 xã; Huyện Thanh Miện thực hiện sắp xếp 3 xã, 1 thị trấn thành 1 xã, 1 thị trấn; Thành phố Hải Dương thực hiện sắp xếp nhập 2 xã An Châu và xã Thượng Đạt thành xã An Thượng.

Huyện Thanh Hà thực hiện sắp xếp 5 xã thành 2 xã; Huyện Tứ Kỳ thực hiện sắp xếp 5 xã thành 2 xã; Huyện Gia Lộc thực hiện sắp xếp 4 xã, 1 thị trấn thành 1 xã, 1 thị trấn; Huyện Kinh Môn thực hiện sắp xếp 04 xã (theo dạng khuyến khích) thành 01 xã, 01 phường; Thành phố Chí Linh thực hiện sắp xếp 02 xã thành 01 phường.

Như vậy, tổng số đơn vị hành chính cấp xã thực hiện việc sắp xếp trên toàn tỉnh là 55 đơn vị, gồm: 27 đơn vị thuộc diện phải sắp xếp; 22 đơn vị có liên quan liền kề; 6 đơn vị thuộc diện khuyến khích sắp xếp.

Trong đó, có 15 đơn vị thực hiện nhập 3 đơn vị thành 1 đơn vị hành chính mới, 40 đơn vị thực hiện nhập 2 đơn vị thành 1 đơn vị hành chính mới, giảm 30 đơn vị hành chính cấp xã (trong đó xã Kênh Giang, thành phố Chí Linh đã thực hiện xong).

Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương Phạm Mạnh Hùng cũng cho biết, về nguyên tắc, việc thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các đơn vị hành chính mới phải tuân thủ quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Luật Mặt trận Tổ quốc, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Nhân sự bố trí ở mỗi chức danh cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thuộc đơn vị hành chính mới phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; quan tâm đến cán bộ có nhiều kinh nghiệm, có quá trình cống hiến, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ được đào tạo cơ bản có khả năng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài...

Nguồn: phapluatxahoi.vn

BẮC NINH: NGÀY CÀNG HẤP DẪN NHÀ ĐẦU TƯ

Không chỉ là “thủ phủ FDI”, tỉnh Bắc Ninh ngày càng là điểm đến của các nhà đầu tư trong nước bởi vị trí giao thương thuận lợi, cải cách hành chính công tích cực, hạ tầng ngày càng hoàn thiện.

Cuối tháng 6/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh tổ chức hội thảo “Bắc Ninh: Cải thiện môi trường kinh doanh - Động lực mới trong thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp”.

Thông tin tại hội thảo cho thấy Bắc Ninh đã thu hút được nhiều vốn đầu tư nước ngoài (FDI), tạo động lực cho phát triển, gia tăng quy mô về thị trường cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, kiến tạo xu hướng phát triển mới về kinh tế đô thị.

Tuy nhiên, tại hội thảo, tỉnh Bắc Ninh nhìn nhận thực tế phải lưu ý hơn đến những kỳ vọng của doanh nghiệp khi đầu tư vào tỉnh như: giảm gánh nặng chi phí không chính thức; tiếp cận đất đai cần thuận lợi hơn; đẩy mạnh cải cách hành chính, minh bạch thông tin; chú trọng cải thiện hơn nữa chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; chủ động nắm bắt và tháo gỡ những khó khăn mà doanh nghiệp đang gặp phải; tạo điều kiện cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các nguồn lực kinh doanh.

Để tiếp tục là “thời nam châm” hút đầu tư, đặc biệt là dòng vốn FDI, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Nguyễn Tử Quỳnh nhấn mạnh, việc xây dựng kế hoạch cụ thể để cải thiện chỉ số thành phần, góp phần nâng cao chỉ số PCI của tỉnh năm 2019, tạo tiền đề phấn đấu đưa tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2022.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh cũng đặc biệt lưu ý tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc; nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định; đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

Bên cạnh đó, các đơn vị nâng cao chất lượng, quản lý điều hành của các cơ quan Nhà nước, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; hiện đại hóa công cụ quản lý, điều hành theo kiến trúc tổng thể về chính quyền điện tử, xây dựng đô thị thông minh, nâng cao năng lực cán bộ, thu hút các nguồn lực đầu tư; tích cực giải quyết khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp sau đổi thoại với doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa, đảm bảo giải quyết những vướng mắc triệt để, thực hiện văn hóa công sở trong ứng xử với doanh nghiệp và Nhân dân.

Nguồn: vietnamnet.vn

VĨNH PHÚC: SÁP NHẬP THÔN, TỔ DÂN PHỐ “LẤY ĐỒNG THUẬN CỦA DÂN LÀM GỐC”

Sáp nhập thôn, tổ dân phố là một trong những chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tại tỉnh Vĩnh Phúc, theo số liệu từ Sở Nội vụ, toàn tỉnh có 1.379 thôn, tổ dân phố. Ngày 13/7/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh đã quyết nghị sáp nhập 274 thôn, tổ dân phố để thành lập 131 thôn, tổ dân phố (giảm được 143 thôn, tổ dân phố). Sau khi sáp nhập, toàn tỉnh còn 1.236 thôn, tổ dân phố. Điều đáng ghi nhận là việc sáp nhập thôn, tổ dân phố được người dân tỉnh Vĩnh Phúc hưởng ứng, không có đơn thư khiếu nại.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc Nguyễn Thanh Quang cho biết, chính quyền các cấp trong tỉnh Vĩnh Phúc đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu và sự đồng thuận của Nhân dân trong tổ chức triển khai sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp thôn, tổ dân phố chưa đảm bảo quy mô theo quy định để thành lập thôn, tổ dân phố mới. Qua đó, giúp tinh gọn bộ máy, giảm số người hoạt động không chuyên trách, phát huy vai trò của tổ chức tự quản trong cộng đồng dân cư. “Việc sắp xếp, sáp nhập phải đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, không gây xáo trộn, tạo thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống của nhân dân”, ông Nguyễn Thanh Quang khẳng định.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ở Vĩnh Phúc đã tích cực chỉ đạo triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp để thống kê số liệu thôn, tổ dân phố trên địa bàn, tổng hợp các phương án sáp nhập; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng Đề án, thực hiện quy trình, hồ sơ sáp nhập thôn, tổ dân phố. Cùng

với đó, các địa phương kiện toàn các chức danh Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố; sắp xếp và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách; khắc phục tình trạng tồn tại, hạn chế Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố không phải là đảng viên... Đồng thời, tiếp nhận những thông tin, ý kiến phản hồi của cán bộ, nhân dân về những khó khăn, vướng mắc để có những giải pháp, biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

Ông Nguyễn Thanh Quang cho biết: Để việc sáp nhập thôn, tổ dân phố đạt hiệu quả và tạo sự đồng thuận cao từ người dân, tỉnh Vĩnh Phúc chủ trương giữ nguyên không sáp nhập đối với thôn, tổ dân phố có địa bàn biệt lập không liền kề, cách trở giao thông gây khó khăn cho việc sinh hoạt cộng đồng hoặc một số tôn giáo và dân tộc thiểu số khác nhau có phong tục tập quán riêng biệt. Bên cạnh đó, những thôn, tổ dân phố chưa nhận được sự đồng thuận của người dân thì trước mắt không thực hiện sáp nhập; các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xem xét, vận động nhân dân để thực hiện sáp nhập theo quy định. Đối với thôn, tổ dân phố thuận lợi về vị trí địa lý phải sáp nhập nhưng khi triển khai đề án, tỷ lệ cử tri đồng ý dưới 50% thì đề nghị Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Huyện ủy, Thành ủy chỉ đạo tiếp tục lấy ý kiến cử tri lần 2 và quán triệt giao nhiệm vụ cho Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, tổ chức chính trị xã hội quyết liệt vào cuộc hoàn thành việc sáp nhập. Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc diện bắt buộc phải sáp nhập, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã quyết tâm sáp nhập nhưng cử tri chưa đồng thuận cao thì giữ nguyên, không bắt buộc phải sáp nhập.

Để cán bộ và Nhân dân cả tỉnh đồng thuận, Thường trực Đảng ủy tại các địa phương đã xác định phải tìm ra giải pháp giải quyết thỏa đáng những vấn đề phát sinh mà Nhân dân đưa ra. Các tổ chức đoàn thể, các chi bộ làm tốt công tác tuyên truyền đến các hộ, nhóm hộ, đoàn thể về chủ trương, lợi ích của việc sáp nhập. Với cách làm này, từ chỗ vấp phải nhiều ý kiến trái chiều, đến khi bắt tay vào thực hiện, 100% cán bộ, người dân đều nhất trí đồng thuận với việc sáp nhập các thôn trên địa bàn...

Nguồn: vov.vn

THÁI NGUYÊN: KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2019

Nhằm đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương, kịp thời triển khai các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã thành lập 02 Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm tra trực tiếp tại 07 sở, ban, ngành và 01 đơn vị trực thuộc, 02 đơn vị cấp huyện và 08 đơn vị cấp xã từ ngày 16/9/2019 đến ngày 20/09/2019.

Qua kiểm tra thực tế cho thấy, lãnh đạo các cấp, các ngành đã quan tâm, triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo kế hoạch đã đề ra, nhận thức của người đứng đầu, đội

ngũ cán bộ, công chức được nâng lên; cơ bản một số đơn vị, địa phương đã tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết, kiểm điểm những tồn tại, hạn chế; tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, 100% thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện tại Bộ phận một cửa (bao gồm cả lĩnh vực công an, quân sự), tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 99,57%. Tổ chức bộ máy cơ bản được sắp xếp tinh gọn, thực hiện tinh giản biên chế có hiệu quả; các đơn vị, địa phương đã kịp triển khai Đề án vị trí việc làm, thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên, rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cấp; sắp xếp cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính có hiệu quả; đã nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ công; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, làm thay đổi tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và từng bước xây dựng chính quyền điện tử. Bên cạnh đó, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực thi công vụ, thực hiện quy tắc ứng xử, trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức tại đơn vị, địa phương được nâng lên.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính tại các đơn vị, địa phương còn một số hạn chế nhất định: Việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của một số đơn vị, địa phương chưa sát với thực tế, chưa bố trí đủ nguồn lực để triển khai thực hiện; các sáng kiến, giải pháp trong thực hiện cải cách hành chính còn hạn chế; trách nhiệm của một số người đứng đầu đơn vị, địa phương chưa quyết liệt; còn tình trạng hồ sơ quá hạn, hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế, hiệu quả dịch vụ công mức độ 3, 4 và dịch vụ Bưu chính công tích chưa cao...

Kết luận tại các buổi kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã chỉ rõ những tồn tại, hạn chế và yêu cầu các đơn vị, địa phương trong thời gian tới cần tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm: Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch đề ra, rà soát những tồn tại, hạn chế, có giải pháp nhằm cải thiện chỉ số và nâng cao hiệu quả cải cách hành chính. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, địa phương đối với công tác cải cách hành chính; tuyên truyền sâu rộng nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, mọi tầng lớp nhân dân về cải cách hành chính...; thường xuyên kiểm tra, giám sát tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức./.

Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên

YÊN BÁI: THỰC HIỆN ĐỀ ÁN XÂY DỰNG VÀ TẠO NGUỒN CÁN BỘ CHO KHÓA MỚI

Tỉnh Yên Bái ban hành Đề án số 11-ĐA/TU, được coi là khâu đột phá về công tác cán bộ của trong những năm tới.

Với mục tiêu khắc phục tình trạng thiếu hụt cán bộ, chủ động nguồn cán bộ dồi dào đáp ứng việc chọn lựa những người thật sự có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới, năm 2018, Tỉnh ủy Yên Bái tiếp tục ban hành Đề án số 11-ĐA/TU “Xây dựng và tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đến năm 2030, định hướng đến năm 2035”.

Đây là Đề án mang tính khoa học, có tư duy, tầm nhìn chiến lược lâu dài; được coi là khâu đột phá về công tác cán bộ của tỉnh trong những năm tới.

"Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện của các ứng viên tham gia tuyển chọn, Sở Nội vụ kiểm tra rất kỹ, đầy đủ hồ sơ, đảm bảo các ứng viên được đăng ký tuyển chọn tham gia vào Đề án này về phẩm chất đạo đức, cũng như năng lực, trình độ chuyên môn" - Phó giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Yên Bái Đỗ Đức Cảnh nói.

Mục tiêu Đề án số 11-ĐA/TU đề ra là giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025, tỉnh Yên Bái phấn đấu tỷ lệ cán bộ trẻ giữ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đạt từ 10 đến 15%; tỷ lệ cán bộ nữ thuộc diện này đạt từ 20 đến 25%; tỷ lệ cán bộ dân tộc thiểu số là từ 20 đến 25%. Trong mỗi giai đoạn 5 năm tiếp theo, các tỷ lệ này được phấn đấu tăng thêm từ 5 đến 10%....

Theo Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Yên Bái Hoàng Mạnh Hà giải pháp trọng tâm mà Yên Bái xác định nhằm thực hiện hoàn thành các mục tiêu này là: Phát hiện, tuyển chọn cán bộ; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập trung vào bồi dưỡng kỹ năng, cập nhật kiến thức về công tác lãnh đạo quản lý; thường xuyên đánh giá cán bộ, bổ sung và nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ...

Ngay trong năm 2019 - năm đầu tiên thực hiện Đề án này, Yên Bái đã phối hợp với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh mở 2 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, phương pháp lãnh đạo, quản lý cho cán bộ tham gia Đề án; mỗi lớp trong thời gian 2 - 3 tháng. Bên cạnh đó tổ chức lớp bồi dưỡng, mời chuyên gia cao cấp nước ngoài có kinh nghiệm về xây dựng đội ngũ cán bộ trực tiếp giảng dạy; liên kết với một số tập đoàn kinh tế lớn hỗ trợ tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng quản trị cho các cán bộ tham gia Đề án...

Nguồn: vov.vn

NGHỆ AN: ĐƯA THÀNH PHỐ VINH TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ THÔNG MINH, HIỆN ĐẠI

Tỉnh Nghệ An phấn đấu đạt các chỉ tiêu đề ra, đưa thành phố Vinh trở thành thành phố thông minh, hiện đại, trung tâm vùng Bắc Trung Bộ trên các lĩnh vực tài chính, thương mại, du lịch, khoa học - công nghệ, công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ cao, y tế, văn hóa, thể thao, giáo dục - đào tạo.

Để thành phố Vinh sớm đạt các chỉ tiêu đề ra, trở thành thành phố thông minh, hiện đại, trung tâm vùng Bắc Trung Bộ trên các lĩnh vực tài chính, thương mại, du lịch, khoa học -

công nghệ, công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ cao, y tế, văn hóa, thể thao, giáo dục - đào tạo, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ yêu cầu tỉnh Nghệ An phải tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu sắc quan điểm, tư tưởng, nội dung chỉ đạo tại Kết luận số 55-TB/TW ngày 20/4/2019 của Bộ Chính trị và Quyết định số 2468/QĐ-TTg ngày 29/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, trong đó vận dụng sáng tạo các giải pháp vào từng lĩnh vực, địa bàn; chú trọng đào tạo, thu hút nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn và cho các địa phương trong vùng Bắc Trung Bộ.

Đồng thời, khẩn trương lập quy hoạch tỉnh, trong đó tập trung quy hoạch phát triển thành phố Vinh gắn với đô thị Cửa Lò để trở thành thành phố biển hiện đại gắn kết với các địa phương trong vùng, đưa Nghệ An sớm trở thành trung tâm đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp của vùng Bắc Trung Bộ và cả nước.

Bên cạnh đó, Tỉnh phải cải cách hành chính mạnh mẽ hơn nữa, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế tư nhân, các thành phần kinh tế khác nhằm thu hút mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích nội lực và huy động đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm và ưu tiên phát triển các khu vực, lĩnh vực quan trọng. Chính quyền các cấp phải chủ động, hành động mạnh mẽ, sáng tạo, hiệu quả trong thực thi công vụ, sử dụng nguồn lực hiệu quả, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững...

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ TỈNH: QUÉT MÃ QR KHAI THÁC TÀI LIỆU, TIỆN ÍCH “KHÔNG GIẤY TỜ”

Nắm bắt xu thế cuộc cách mạng 4.0, từng bước thay đổi thói quen trong tiếp cận công nghệ mới, nhiều tổ chức, địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đang thực hiện phương pháp quét mã QR để tiếp nhận thông tin thay vì in và đọc các tài liệu bằng giấy.

Tham dự Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 - 2024, một trong những ấn tượng tốt đẹp đối với đại biểu đó là việc tiên phong sử dụng quét mã QR để truy cập tài liệu đại hội thay vì in và phát tài liệu bằng giấy.

Theo đó, bộ tài liệu đại hội với tất cả các thông tin từ chương trình đại hội, báo cáo chính trị, danh sách tham dự, sổ tay đại biểu... được ban tổ chức gom lại qua một mã QR.

Mã QR này được in lên một góc nhỏ tại giấy mời, thẻ đại biểu, các tài liệu in khác của đại hội để đại biểu có thể kịp thời khai thác. Như vậy, chỉ 1 giây quét mã QR trên smartphone hoặc ipad, đại biểu có thể nhanh chóng có các thông tin liên quan đến đại hội.

Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh Nguyễn Ny Hương chia sẻ: “Đây là lần đầu tiên, hội thực hiện quét mã QR để khai thác tài liệu, thế nhưng cách làm này đã nhận được nhiều hiệu ứng tích cực từ đại biểu. Hơn nữa, quét mã QR còn giúp đại hội tiết kiệm chi phí, thời gian trong in và phát tài liệu. Ý nghĩa hơn, chúng tôi muốn hướng

đến tuyên truyền, từng bước thay đổi thói quen, hành vi của thanh niên trong tiếp cận công nghệ mới. Tuy nhiên, do mới triển khai lần đầu nên đại hội vẫn thực hiện in một số tài liệu gửi đến một số đại biểu khách mời, còn các đại biểu chính thức thì tất cả đều dùng mã QR. ”

“Tới đây, trong các cuộc họp lớn của tổ chức Đoàn, Hội các cấp chúng tôi sẽ tiếp tục nhân rộng việc quét mã QR này” - chị Ny Hương nói thêm.

Quét mã QR để khai thác tài liệu với tính ứng dụng cao dự báo sẽ là xu hướng phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới. Hy vọng rằng, từ những đơn vị tiên phong, cách làm này sẽ ngày càng được lan tỏa, nhân rộng. Đây cũng là cách làm hiện thực hóa chủ trương “phòng họp không giấy tờ” của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, qua đó góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính...

Nguồn: baohatinh.vn

QUẢNG NAM: ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4

Là một trong số những địa phương có nhiều nỗ lực về công tác cải cách hành chính, trong năm qua, tỉnh Quảng Nam đã rất quyết liệt trong việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến. Trong đó, hệ thống phần mềm “một cửa” điện tử dùng chung của tỉnh đã được sử dụng tại 20 sở, ban, ngành; 18 huyện, thị xã, thành phố và 244 xã, phường, thị trấn. Đến nay, đã có 516 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 94 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4... Hệ thống dịch vụ công trực tuyến hải quan được thực hiện tốt, nâng cao tỷ lệ nộp thuế theo phương thức điện tử; tăng tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký nộp thuế điện tử đạt 100%; việc triển khai giao dịch đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế qua mạng Internet cũng được triển khai có hiệu quả...

Tuy nhiên, so với mục tiêu, yêu cầu ngày càng cao của hội nhập cũng như đòi hỏi của công tác quản lý, việc chủ động tiếp cận dịch vụ công trực tuyến là chưa thực sự rộng khắp. Do vậy, để người dân hiểu và chủ động tiếp cận dịch vụ công trực tuyến thì công tác tuyên truyền phải được đẩy mạnh và đi trước một bước.

Theo đó, nhằm tuyên truyền để tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính. Ban Chấp hành Đoàn khối Các cơ quan tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 41-KH/ĐTN ngày 22/8/2019 về tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

Hoạt động này được thực hiện cao điểm trong 1 tuần tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Nam, với sự tham gia của hơn 30 đoàn viên thanh niên của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Đoàn viên thanh niên sẽ có nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn quy trình thực hiện các thủ tục hành chính và cách sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để các tổ chức, cá nhân biết và khai thác sử dụng tại địa chỉ

<http://dichvucong.quangnam.gov.vn>. Bên cạnh đó, các đoàn viên thanh niên còn thực hiện việc phát tờ rơi cho người dân, tổ chức đến giao dịch tại Trung tâm Hành chính công; xây dựng và phát các đoạn “trailer” giới thiệu dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên các kênh trực tuyến.

Hoạt động trên đã góp phần đẩy mạnh sự công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong việc phục vụ tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính...

Hòa Tiên, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam

THỪA THIÊN - HUẾ: GIẢM 7 XÃ SAU SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ giảm được 7/152 đơn vị, còn 145 xã.

Theo đề án, tỉnh Thừa Thiên - Huế sẽ thực hiện sắp xếp 7 đơn vị hành chính cấp xã tại 5 huyện, thị xã. Trong đó, thị xã Hương Trà sẽ nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Hồng Tiến và xã Bình Điền thành xã Bình Tiến. Huyện Phú Lộc sẽ nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Vinh Hải và xã Vinh Giang thành xã Giang Hải.

Huyện A Lưới sẽ nhập toàn bộ địa giới hành chính xã A Đớt và xã Hương Lâm thành xã Lâm Đớt. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Hồng Quảng và xã Nhâm thành xã Quảng Nhâm. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Bắc Sơn và xã Hồng Trung thành xã Trung Sơn.

Huyện Nam Đông sẽ nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Hương Giang và xã Hương Hòa thành xã Hương Xuân. Huyện Phú Vang sẽ nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Vinh Phú và xã Vinh Thái thành xã Phú Gia.

Như vậy sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ giảm được 7/152 đơn vị, còn 145 đơn vị hành chính cấp xã.

Chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở đơn vị hành chính mới phải hoàn thành xong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức, viên chức dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, các cơ quan, đơn vị sẽ đánh giá, phân loại, dự kiến bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm lựa chọn được những người có phẩm chất, năng lực để đảm nhận những vị trí công việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị mới.

Đồng thời, quyết định danh mục, số lượng vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo các Nghị quyết, kết luận của Đảng, quy định của Nhà nước và phù hợp với thực tế của địa phương.

Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế Bạch Chơn Đông nhấn mạnh, chậm nhất đến cuối năm 2021 thì số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng cán bộ, công chức đơn vị hành chính mới bảo đảm đúng theo quy định. Bên cạnh đó, tỉnh cũng sẽ giải quyết chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo đúng quy định.

Cùng với đó, vấn đề sắp xếp tổ chức bộ máy phải linh hoạt nhưng đồng thời phải có nguyên tắc. Khi nhập vào, số lượng cấp phó và số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sẽ dôi dư so với quy định hiện nay, nhưng lộ trình trong thời hạn 60 tháng phải bảo đảm quay lại theo đúng quy định. Trước mắt, tạm dừng việc tuyển dụng, bổ nhiệm, bầu các chức vụ lãnh đạo tại các đơn vị mới trừ trường hợp các đơn vị nào thiếu...

Nguồn: infonet.vn

ĐẮK LẮK:

TỔNG KẾT 10 NĂM TỔ CHỨC HỘI THI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Sáng ngày 19/9, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Đắk Lắk tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm tổ chức Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin trong cán bộ công chức.

Sau 10 năm tổ chức Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin trong cán bộ, công chức của tỉnh đã thu hút trên 10.000 lượt cán bộ, công chức tham gia Hội thi cấp cơ sở tại các huyện, thị xã, thành phố. Hội thi là sự cổ vũ, động viên ý thức về từ học tập, tìm hiểu kiến thức công nghệ thông tin, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, công tác cải cách hành chính nhà nước của cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước của tỉnh; đồng thời, qua Hội thi, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức được nâng cao đáng kể góp phần thúc đẩy, hỗ trợ cho công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị đang công tác.

Rút kinh nghiệm việc từ việc tổ chức Hội thi hàng năm, cùng với nhiệm vụ phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; mối liên hệ, gắn kết giữa ứng dụng công nghệ thông tin với công tác cải cách hành chính; Hội thi kỹ năng sử dụng máy tính trong cán bộ, công chức, viên chức được 5 lần đổi tên cho phù hợp với đối tượng cần hướng tới, mục tiêu, ý nghĩa cần đạt được; đồng thời, phương pháp tổ chức thi, hình thức thi, nội dung kiến thức các phần thi cũng được thay đổi, bổ sung cho phong phú, phù hợp với đối tượng, yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị của tỉnh; nhằm nâng cao nhận thức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra, có ý nghĩa về mặt thực tiễn trong công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu phát triển của tỉnh.

Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Nguyễn Tuấn Hà ghi nhận và biểu dương những nỗ lực, sự cố gắng của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Đắk Lắk trong công tác tổ chức Hội thi suốt 10 năm qua. Các Hội thi đã góp phần tích cực trong công tác thông tin và truyền thông về cải cách hành chính, đổi mới nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử tại địa phương. Đồng thời, ông Nguyễn Tuấn Hà đề nghị thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng đề án cho việc tổ chức Hội thi trong những năm tiếp theo với nội dung sát thực, hình thức phong phú và lôi cuốn hơn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác xây dựng chính sách đối với đội ngũ làm công tác công nghệ thông tin; xây dựng chương trình ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả cải cách hành chính cho tỉnh, nhất là vùng sâu, vùng xa...

Nhân dịp này, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tặng Bằng khen cho 06 tập thể và 10 cá nhân; Ban Tổ chức Hội thi trao Giấy khen cho 07 tập thể và 08 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin trong cán bộ, công chức tỉnh Đắk Lắk.

* Cũng trong sáng 19/9, Sở Thông tin phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Đắk Lắk tổ chức Lễ bế mạc Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk năm 2019.

Theo Ban Tổ chức, Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk năm 2019 kếp lại trong không khí vui vẻ, khách quan và thành công tốt đẹp. Hội thi cấp tỉnh lần này có 12 sở, ban, ngành và 15 huyện, thị xã, thành phố, 120 cán bộ, công chức tham gia. Qua 04 vòng thi: Vòng thi Cá nhân, Vòng thi Đồng đội và Vòng thi Sân khấu hóa và Thi sản phẩm giải pháp sáng tạo.

Kết thúc Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk năm 2019, Ban Tổ chức đã trao giải Nhất bảng A (dành cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã) cho thí sinh Võ Thành Sơn, Ủy ban nhân dân xã Ea Sin, huyện Krông Búk; giải Nhất bảng B (dành cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện) cho thí sinh Phan Thị Hoàng Yến, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân TP. Buôn Ma Thuột; giải Nhất bảng C (dành cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh) cho thí sinh Đào Hưng, Sở Nội vụ; giải Nhất đồng đội cho Ủy ban nhân dân TP. Buôn Ma Thuột và giải Nhất phần thi Sáng tạo cho thí sinh Bùi Minh Long, Sở Thông tin và Truyền thông...

Bá Thăng, Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk

ĐỒNG THÁP: XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN THÂN THIỆN, ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP

Đề "đồng hành cùng doanh nghiệp" không là khẩu hiệu suông, nhiều năm qua, ở tỉnh Đồng Tháp, từ lãnh đạo tỉnh cho đến lãnh đạo, cán bộ công chức các sở, ngành, địa phương luôn có sự kết nối chặt chẽ với doanh nghiệp.

Thời gian qua, tỉnh Đồng Tháp đã tạo lập nhiều kênh thông tin kết nối doanh nghiệp, tổ chức họp mặt doanh nghiệp, hội nghị chuyên đề để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường,...

Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp Phạm Thị Ngọc Đào cho biết: "Việc trao đổi giữa các sở với nhau có sự gần gũi, thân thiện. Nếu mất đoàn kết, không thể phối hợp tốt được. Có văn bản không thể nói hết ý được những nội dung trao đổi mà phải gặp để tìm điểm thống nhất cùng tháo gỡ cho doanh nghiệp".

Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp Lê Minh Hoan chia sẻ: Một doanh nghiệp đến địa phương tìm hiểu đầu tư, không chỉ nộp thủ tục xin cấp giấy chứng nhận đầu tư một dự án, mà lãnh đạo sở phải đối thoại, tìm hiểu nguyện vọng của họ ra sao, mang đến lợi ích gì cho họ, cho cộng đồng. Chính thông qua những cuộc đối thoại trực tiếp và thẳng thắn như vậy mới hiểu hết nhu cầu, mong muốn của doanh nghiệp đối với địa phương. Giải thích, hướng dẫn cặn kẽ, từ đó sẽ tạo nên tính tương tác cao giữa chính quyền với doanh nghiệp.

Với phương châm "đồng hành cùng doanh nghiệp", thời gian qua, tỉnh đã nỗ lực tạo lập và duy trì nhiều kênh tiếp nhận thông tin để kịp thời lắng nghe, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động. Ngoài mô hình "Cà phê doanh nhân", tỉnh Đồng Tháp còn tạo lập nhiều kênh thông tin kết nối doanh nghiệp như công khai số điện thoại, email, tiếp nhận kiến nghị qua Cổng thông tin điện tử tỉnh, mạng xã hội, nhằm giải quyết kịp thời các vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp.

Thời gian qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cũng như các cấp, các ngành đã phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chính sách; hỗ trợ doanh nghiệp các điều kiện đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, các loại giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh,... để doanh nghiệp chính thức đi vào hoạt động. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ như việc tiếp cận vốn, chương trình xúc tiến thương mại, đào tạo nguồn nhân lực, chính sách đầu tư vào khoa học - công nghệ, hỗ trợ thương mại điện tử, các chính sách hỗ trợ từ chương trình khuyến công. Với chủ trương đồng hành với doanh nghiệp, tỉnh Đồng Tháp kiên trì thay đổi từ nhận thức đến hành động trong bộ máy công quyền. Từ ứng xử theo kiểu "xin - cho" thành "đồng hành cùng doanh nghiệp", từ "suy nghĩ cho doanh nghiệp" đến "suy nghĩ như doanh nghiệp", từ tư duy "quản lý, điều hành doanh nghiệp" trở thành "kiến tạo môi trường tốt nhất cho hoạt động của doanh nghiệp". Đó không phải là một khẩu hiệu suông, mà là chủ trương nhất quán và xuyên suốt của lãnh đạo Đồng Tháp trong quá trình chỉ đạo điều hành, là sự cam kết của chính quyền đối với sự phát triển của doanh nghiệp...

Nguồn: nhandan.com.vn

SÓC TRĂNG: ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC ĐO LƯỜNG SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN NĂM 2019 BẰNG PHẦN MỀM TÍCH HỢP TRÊN ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG

Thực hiện đánh giá chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước trong năm 2019 nhằm xác định được những mặt mạnh, mặt yếu trong thực hiện cải cách hành chính, qua đó giúp cho các cơ quan, đơn vị có những điều chỉnh cần thiết về nội dung và giải pháp khi triển khai cải cách hành chính hàng năm, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả, ngày 12/9/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ký Quyết định số 2641/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2019.

Theo nội dung Phương án được phê duyệt, tỉnh sẽ thực hiện lấy ý kiến đánh giá của 1.770 cá nhân, tổ chức đã được cung cấp, sử dụng các loại dịch vụ công tại 47 đơn vị trên địa bàn tỉnh trong khoảng thời gian từ 01/11/2018 đến ngày 31/7/2019, trong đó gồm có 21 sở, ngành tỉnh, 08 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, 07 cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và 11 Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian điều tra được tiến hành trong 14 ngày, bắt đầu từ ngày 16/9/2019 đến ngày 29/9/2019. Trong lần điều tra này, tỉnh Sóc Trăng đưa vào triển khai phần mềm khảo sát, điều tra tích hợp trên thiết bị di động để lấy ý kiến đánh giá của cá nhân, tổ chức. Theo đó, các điều tra viên của Bureau điện tỉnh sẽ phỏng vấn trực tiếp người dân, tổ chức và cập nhật ngay thông tin vào phần mềm. Kết quả điều tra, khảo sát cũng sẽ được tổng hợp và phân tích trên phần mềm.

Phương pháp khảo sát mới này sẽ giúp cho công tác thu thập thông tin, thống kê, báo cáo kết quả điều tra đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh được kịp thời, nhanh chóng, khách quan và tiện lợi hơn, đặc biệt giảm được nhiều chi phí phát sinh trong công tác điều tra. Về lâu dài, đây cũng được xem là giải pháp rất hiệu quả về mặt kinh tế cho địa phương./.

Kim Hằng, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2015

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 9 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016 (sau đây gọi là Luật năm 2015). Với tính chất là một “Luật về làm luật”, Luật năm 2015 là một đạo luật rất quan trọng trong hệ thống pháp luật của Việt Nam. Luật năm 2015 có nhiều nội dung đổi mới quan trọng, mang tính đột phá nhằm khắc phục khó khăn, vướng mắc, tồn tại nhiều năm trong hoạt động xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, qua đó nâng cao vị trí, vai trò của ngành Tư pháp trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, thời gian qua cho thấy, việc triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 đã gặp một số hạn chế, bất cập cần phải sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn, cụ thể:

- Về lập đề nghị xây dựng văn bản theo quy trình chính sách

Luật năm 2015 bổ sung quy trình lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (xây dựng, đánh giá tác động, thẩm định, thông qua chính sách) trước khi soạn thảo đối với một số loại văn bản. Trong quá trình thực hiện quy định này, nhiều Bộ, ngành, địa phương cho rằng phạm vi các loại văn bản quy phạm pháp luật cần phải lập đề nghị theo quy định của Luật năm 2015 là quá rộng. Theo quy định của Luật năm 2015, cơ quan đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm lập đề nghị xây dựng theo quy trình chính sách đối với 6 loại văn bản sau: (1) luật; (2) nghị quyết của Quốc hội; (3) pháp lệnh; (4) nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; (5) nghị định của Chính phủ; (6) nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Như vậy, nhiều nghị định của Chính phủ, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chỉ quy định cụ thể về biện pháp tổ chức thi hành văn bản của cấp trên, không quy định chính sách mới, nhưng vẫn phải lập đề nghị xây dựng văn bản, làm hạn chế khả năng phản ứng nhanh của Chính phủ và chính quyền địa phương đối với những vấn đề cấp bách của xã hội. Do đó, cần phải xác định lại cho hợp lý hơn các văn bản phải lập đề nghị xây dựng theo quy trình chính sách.

Ví dụ như: Theo Khoản 2 Điều 19 của Luật năm 2015 thì Chính phủ ban hành nghị định để quy định: Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ hai Bộ, cơ quan ngang bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Tuy nhiên, có thể thấy những Nghị định quy định tại

Khoản 2 Điều 19 Luật năm 2015 chủ yếu quy định các biện pháp để thực hiện các chính sách đã có trong luật, pháp lệnh. Do vậy, cần không yêu cầu lập đề nghị xây dựng theo quy trình chính sách đối với loại nghị định này hoặc chỉ quy định phải lập đề nghị đối với loại Nghị định quy định những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ hai Bộ, cơ quan ngang bộ trở lên.

- Về quy định thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 của Luật năm 2015 thì kể từ ngày 01/7/2016, Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, văn bản quy phạm pháp luật địa phương không được quy định thủ tục hành chính, trừ trường hợp được giao trong Luật. Theo quy định này thì các văn bản nêu trên chỉ được quy định thủ tục hành chính khi được giao trong Luật, không phải được giao trong các văn bản dưới luật.

Thực tế hiện nay một số luật được ban hành trước ngày Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 có hiệu lực giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ... quy định chi tiết thi hành một hoặc một số nội dung cụ thể, mà không trực tiếp giao quy định thủ tục hành chính. Trong khi đó, để thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ, ngành, địa phương cần phải quy định thủ tục hành chính hoặc sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính đã được ban hành. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì không được ban hành thủ tục hành chính. Điều này có nghĩa các thủ tục hành chính phải được ban hành bằng hình thức Nghị định sẽ dẫn đến việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới thủ tục hành chính không kịp thời. Do đó, để bảo đảm tính linh hoạt, nhất là khi xây dựng luật nhiều quy định về thủ tục hành chính có thể chưa xác định được. Nếu như hiện nay chỉ được quy định thủ tục hành chính khi được giao trong luật thì trong một số trường hợp sẽ khó khăn cho việc áp dụng, người dân sẽ không biết phải thực hiện theo quy trình, hồ sơ nào.

- Về văn bản quy định chi tiết:

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì: “Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực”. Khoản 1 Điều 11 quy định: Văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể để khi có hiệu lực thì thi hành được ngay. Trong trường hợp văn bản có điều, khoản, điểm mà nội dung liên quan đến quy trình, quy chuẩn kỹ thuật và những nội dung khác cần quy định chi tiết thì ngay tại điều, khoản, điểm đó có thể giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định chi tiết. Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết. Tuy nhiên, các quy định trên chỉ thuận lợi khi áp dụng đối với văn bản quy phạm pháp luật xây dựng sau khi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 có hiệu lực. Trên thực tế việc ban hành các văn bản sửa đổi văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành rất khó bảo đảm tiến độ về thời gian, đặc biệt là trong trường hợp xây dựng văn bản thay thế hoặc sửa đổi nhiều nội dung so với các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trước khi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 có hiệu lực. Do đó, cần có quy định hướng dẫn việc xác định thế nào là văn bản quy định chi tiết đối với

các văn bản trước thời điểm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 có hiệu lực, để việc rà soát, xác định hiệu lực của các văn bản này tránh khỏi lúng túng như thời gian qua.

- Về xây dựng, ban hành văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn

Luật năm 2015 quy định việc soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn nhưng không quy định trình tự, thủ tục rút gọn đối với việc ban hành văn bản để bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật; ban hành văn bản để tạm ngưng hiệu lực của một văn bản khác hoặc kéo dài hiệu lực của văn bản quy định thực hiện thí điểm các chính sách là chưa phù hợp với thực tiễn ban hành văn bản bản trong thời gian vừa qua. Do đó, cần quy định hợp lý hơn việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn. Ví dụ, cho phép thực hiện thủ tục rút gọn trong trường hợp để bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật đã được thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác hoặc không còn được áp dụng trên thực tế; ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật trong một thời hạn nhất định để giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh trong thực tiễn và trường hợp cần ban hành ngay văn bản để thực hiện điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Về nâng cao trách nhiệm và bảo đảm phân công hợp lý, phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan trình và các cơ quan có liên quan trong xây dựng luật, pháp lệnh

Theo quy định của Luật năm 2015 thì trách nhiệm chủ trì chính lý dự án luật, pháp lệnh được giao cho Hội đồng Dân tộc hoặc các Ủy ban của Quốc hội đã thẩm tra dự án, còn cơ quan trình có trách nhiệm phối hợp chính lý. Quy trình này đã được quy định trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2002, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 và nay là Luật năm 2015. Tuy nhiên, do công tác phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình chính lý một số dự án luật, pháp lệnh còn hạn chế nên đã dẫn đến một số sai sót trong thực tiễn áp dụng. Điều này đặt ra yêu cầu cần tiếp tục nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung quy định của Luật năm 2015 theo hướng xác định rõ hơn vai trò, trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp của các cơ quan trong quá trình tiếp thu, chính lý dự án luật, pháp lệnh. Theo đó, giữ như quy định hiện hành, đồng thời bổ sung quy định tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp của cơ quan thẩm tra và cơ quan trình trong quá trình chính lý dự thảo luật, pháp lệnh, qua đó phát huy được vai trò của các cơ quan của Quốc hội trong hoạt động lập pháp và giám sát hoạt động xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao trách nhiệm, năng lực của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Điều đó cũng phù hợp với xu hướng tăng số lượng đại biểu Quốc hội chuyên trách hiện nay và trong thời gian tới; nâng cao năng lực của đại biểu Quốc hội chuyên trách và bộ máy giúp việc của Quốc hội, do đó sẽ huy động được trí tuệ, kinh nghiệm của các đại biểu chuyên trách và sự phục vụ của các cơ quan giúp việc và không phải thay đổi quy trình làm việc của các cơ quan Quốc hội và quy chế làm việc của Chính phủ. Tuy nhiên, vẫn không thể khắc phục được hạn chế là tạo ra sự cắt khúc trong quá trình xây dựng dự án luật, pháp lệnh, nên có khả năng dự thảo luật,

pháp lệnh sau khi được chỉnh lý sẽ khác nhiều so với các chính sách đã được Chính phủ thông qua, gây khó khăn cho việc ban hành văn bản quy định chi tiết và tổ chức thi hành luật, pháp lệnh sau khi được thông qua, đồng thời có thể gây ra sai sót trong quá trình chỉnh lý dự án luật, pháp lệnh. Cơ quan chủ trì chỉnh lý dự thảo luật, pháp lệnh thiếu thông tin và thực tiễn liên quan đến nội dung của dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết, do vậy sẽ gặp khó khăn trong việc chỉnh lý. Làm giảm tính chủ động và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đại biểu trình dự án luật, pháp lệnh trong quá trình chỉnh lý dự thảo luật, pháp lệnh.

- Một số nội dung khác như:

+ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và văn bản hướng dẫn thi hành chưa có quy định về việc rút dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong trường hợp cơ quan trình có nhiều ý kiến không thống nhất với cơ quan thẩm tra. Đề nghị bổ sung thẩm quyền được đề nghị rút dự thảo văn bản quy phạm pháp luật cơ quan trình trong trường hợp này và quy định cụ thể trình tự, thủ tục rút dự thảo.

+ Điều 7 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 chỉ quy định chung chung là người đứng đầu cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, cơ quan trình, cơ quan thẩm tra và cơ quan ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải chịu trách nhiệm về việc không hoàn thành nhiệm vụ và tùy theo mức độ mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và quy định khác của pháp luật có liên quan trong trường hợp dự thảo văn bản không bảo đảm về chất lượng, chậm tiến độ, không bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật được phân công thực hiện nhưng chưa có quy định cụ thể xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong giai đoạn thẩm tra dự án xây dựng Luật, pháp lệnh... Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về vấn đề này, đặc biệt là trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân có liên quan trong trường hợp xảy ra sai sót trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Như vậy, để tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thời gian qua và tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, góp phần xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi, hiệu lực, hiệu quả phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng thì việc sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 là cần thiết./.

Nguồn: moj.gov.vn

CẢNH TỈNH, RĂN ĐE NHỮNG AI ĐANG “LĂM LĂM” Ý ĐỊNH CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN

Việc Bộ Chính trị ban hành Quy định 205-QĐ/TW chính là sự cảnh tỉnh, răn đe những tổ chức, cá nhân đang "lăm lăm" ý định chạy chức, chạy quyền.

Bộ Chính trị vừa ban hành Quy định 205-QĐ/TW về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Ban hành tại thời điểm các cấp ủy Đảng trên toàn quốc đang triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng, Quy định này được đánh giá là kịp thời để ngăn chặn tình trạng lạm quyền, lạm quyền trong công tác cán bộ và có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe những tổ chức, cá nhân đang có ý định chạy chức, chạy quyền.

Thận trọng hơn khi giới thiệu nhân sự

Quy định 205-QĐ/TW nêu rõ: Đối với thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị phải thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của mình trong công tác cán bộ. Chịu trách nhiệm cá nhân trong việc đề xuất nhân sự và trong việc nhận xét, đánh giá, xác nhận hồ sơ, lý lịch, các giấy tờ có liên quan của nhân sự thuộc thẩm quyền phụ trách.

Với tư cách là thành viên, chịu trách nhiệm liên đới đối với từng quyết định không đúng về công tác cán bộ của tập thể lãnh đạo, trừ trường hợp đã có ý kiến không đồng ý trong quá trình thực hiện quy trình công tác cán bộ và báo cáo cấp có thẩm quyền bằng văn bản (hoặc ý kiến đã được ghi nhận trong biên bản cuộc họp).

Đánh giá cao Quy định 205-QĐ/TW đã ràng buộc trách nhiệm người giới thiệu, tổ chức giới thiệu với người được giới thiệu vào các chức vụ quan trọng của Đảng, Nhà nước, song nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội Lê Như Tiến lấy làm tiếc vì nếu Quy định này sớm được ban hành thì sẽ phần nào hạn chế được những vụ việc bê bối trong công tác cán bộ thời gian qua.

Từ đầu nhiệm kỳ khóa XII đến nay, hàng chục cán bộ, đảng viên thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý đã bị kỷ luật Đảng và xử lý hình sự. Song, dường như chúng ta chưa thấy một cá nhân nào đứng ra nhận khuyết điểm trước Đảng, Nhà nước, trước Nhân dân về việc chính họ đã giới thiệu nhân sự vào cấp ủy, chính quyền các cấp mà sau đó không hoàn thành nhiệm vụ, mắc khuyết điểm, thậm chí vướng vào vòng lao lý.

“Đây chính là lỗ hổng, khoảng trống trong kiểm soát quyền lực”, ông Lê Như Tiến nói và nhấn mạnh Quy định lần này có tác dụng làm cho người giới thiệu thận trọng hơn, nghiên cứu một cách kỹ càng, thấu đáo hơn và tự chịu trách nhiệm về lời giới thiệu của mình.

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội cũng cho rằng nên công khai danh tính của người giới thiệu nhân sự để cơ quan, tổ

chức giám sát. Đồng thời, hiện thực hóa quy định, ràng buộc trách nhiệm giữa người giới thiệu và người được giới thiệu trong các văn bản cụ thể để các cấp, tổ chức thực hiện.

“Nếu người được giới thiệu thực sự tốt thì người giới thiệu được tiếng thơm, được vinh danh. Còn nếu người được giới thiệu mắc khuyết điểm, bị kỷ luật, thậm chí vướng vào vòng lao lý thì người giới thiệu cũng phải chịu trách nhiệm. Nếu công khai, minh bạch về việc cá nhân giới thiệu nhân sự thì khi công tác cán bộ có vấn đề, chỉ cần lật lại hồ sơ xem người giới thiệu thì sẽ biết trách nhiệm thuộc về ai. Khi đó những khuyết điểm, tồn tại cũng sẽ được khắc phục” - ông Lê Như Tiến cho biết.

Hậu quả khôn lường từ “chạy chức, chạy quyền”

Vi phạm công tác cán bộ để lại hậu quả nghiêm trọng. Đó không chỉ là nguy cơ mà đã trở thành thực tế qua hàng loạt vụ việc bị xử lý kỷ luật trong thời gian qua.

Chưa bao giờ dư luận lo ngại, bức xúc về tình trạng bỏ nhiệm cán bộ tràn lan ở nhiều địa phương, cơ quan như hiện nay. Chồng bỏ nhiệm vợ, bố bỏ nhiệm con, anh bỏ nhiệm em. Thế mới có hiện tượng “cả họ làm quan” hay muốn được bỏ nhiệm, cất nhắc phải có các yếu tố như: quan hệ, tiền tệ, hậu duệ...

Nhà báo Bắc Văn, nguyên Trưởng Ban xây dựng Đảng báo Nhân dân đã từng có loạt bài nhan đề “Bài học sâu sắc về công tác cán bộ qua vụ Trịnh Xuân Thanh” vào tháng 3/2017.

Loạt bài này đã giành giải A Giải Búa liềm vàng năm 2018 (Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng), trong đó cho biết: Vụ Trịnh Xuân Thanh đã khiến cho 7 cán bộ bị kỷ luật, gồm cả những cán bộ cấp cao ở Bộ, ban, cơ quan Trung ương, dù có người đã về hưu. Tìm hiểu kỹ vụ việc, cho thấy, một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến hậu quả nghiêm trọng là do yếu kém, khuất tất trong công tác cán bộ.

Nhà báo Bắc Văn cho rằng, có 3 bài học sâu sắc rút ra từ vụ việc Trịnh Xuân Thanh, trước hết là việc cố tình làm sai các quy định về công tác cán bộ. Quy định có rồi nhưng những người có trách nhiệm vẫn “rắp tâm” lờ đi.

Thứ hai, chính những cơ quan tham mưu chiến lược về công tác cán bộ lại không thực hiện đúng yêu cầu, chỉ đạo của Ban Bí thư. Thứ ba, có lợi ích nhóm trong công tác bỏ nhiệm, quy hoạch Trịnh Xuân Thanh để từ một cán bộ sai phạm, lại được quy hoạch làm Thứ trưởng Bộ Công thương...

Với việc Bộ Chính trị ban hành Quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền, nhà báo Bắc Văn cho rằng: Đây là việc làm hết sức cần thiết sau một quá trình chuẩn bị công phu, thận trọng.

“Ban hành vào thời điểm này là rất kịp thời khi chúng ta đang triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng, trong đó vấn đề nhân sự là vấn đề cực kỳ quan trọng. Việc ban hành Quy định này chính là sự cảnh tỉnh, răn đe những tổ chức, cá nhân đang lăm lăm ý định chạy chức, chạy quyền” - Nhà báo Bắc Văn nêu quan điểm.

Nguyên Trưởng Ban xây dựng Đảng (báo Nhân dân) cho rằng, để thực hiện nghiêm quy định này, những cơ quan làm công tác cán bộ phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc những nội dung của Quy định, phải thấy rõ nguy cơ, tác hại của vắn nạn chạy chức, chạy quyền. Nếu không ngăn chặn sẽ để lại hậu quả khôn lường, sẽ làm hỏng cả tổ chức, cả bộ máy.

Đồng thời, cần tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên, của Ủy ban Kiểm tra các cấp đối với tất cả các khâu của công tác cán bộ. Mọi dấu hiệu không bình thường cần được kịp thời xem xét, kết luận; nếu vi phạm phải xử lý công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục. Bên cạnh đó phải minh bạch thông tin về công tác cán bộ để Nhân dân giám sát.

Công tác cán bộ là công tác về con người, một lĩnh vực khó, nhạy cảm. Sai phạm trong công tác cán bộ sẽ ảnh hưởng đến cả hệ thống tổ chức, làm suy yếu bộ máy; làm cho cán bộ trung thực có năng lực mất động lực phấn đấu; làm giảm lòng tin của Nhân dân đối với cấp ủy, tổ chức đảng chính quyền các cấp. Càng chặt chẽ, càng cụ thể, càng nghiêm túc bao nhiêu, càng hy vọng chặn được nạn chạy chức, chạy quyền, mới chọn được cán bộ có đức, có tài thật sự./.

Nguồn: vov.vn

LẮNG NGHE Ý KIẾN NHÂN DÂN TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

Thực tiễn Việt Nam đã minh chứng vai trò đặc biệt quan trọng của cán bộ đối với những thành quả vĩ đại của đất nước và dân tộc, không chỉ là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng mà còn là mắt xích trọng yếu trong toàn bộ hoạt động của Đảng, nhân tố quyết định sự thành công của cách mạng. Bác Hồ từng nói: “Cán bộ là gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”.

Trước nhiều thách thức về công tác cán bộ, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Muốn đẩy lùi được tình trạng suy thoái, tiêu cực trong Đảng, phải tiến hành đồng bộ nhiều biện pháp, cả về giáo dục, rèn luyện, quản lý; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, cơ chế, luật pháp của Nhà nước; sự giám sát, giúp đỡ của Nhân dân và phát huy tính tự giác, trách nhiệm của bản thân mỗi cán bộ, đảng viên”.

Sự giám sát, giúp đỡ của Nhân dân, lắng nghe ý kiến Nhân dân trong công tác cán bộ là hết sức cần thiết. Việc làm này trước nay cũng đã được tiến hành thông qua việc lấy ý kiến Nhân dân ở nơi cư trú; lấy ý kiến ở cơ quan, đơn vị nơi cán bộ làm việc và thông qua các kênh thông tin, phản ánh, tiếp xúc, đối thoại... Tuy nhiên, việc tiếp dân và lắng nghe ý kiến góp ý của dân cũng chưa được thường xuyên. Nhiều trường hợp cán bộ hưu trí muốn gặp lãnh đạo cũng không phải là điều dễ dàng.

Để chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh lần thứ XI, Ban Thường vụ Thành ủy có kế hoạch khảo sát, tiếp nhận ý kiến của Nhân dân góp phần xây dựng TP. Hồ

Chí Minh sáng tạo đi đầu cùng cả nước, vì cả nước. Qua đây, thể hiện sự cầu thị, tôn trọng Nhân dân, phát huy tinh thần dân chủ của lãnh đạo thành phố.

Các ý kiến góp ý sẽ được tiếp nhận qua nhiều kênh, kể cả gặp gỡ, góp ý trực tiếp với các đồng chí lãnh đạo. Nội dung góp ý theo từng chuyên đề, trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị...

Qua đây, Thành ủy sẽ khơi dậy và tiếp nhận được nhiều ý kiến tâm huyết, ý tưởng sáng tạo bằng trí tuệ, tấm lòng, trách nhiệm và tình yêu thành phố của người dân. Việc lãnh đạo thành phố lắng nghe trực tiếp theo chuyên đề, có lẽ sẽ hết sức thực chất, có chiều sâu; mỗi lần mời cần gọn, theo mục đích, yêu cầu cuộc gặp; người cần nghe không nói nhiều mà để thời gian nghe nhiều hơn.

Góp ý về công tác cán bộ cho thành phố sẽ không tách rời những vấn đề về công tác cán bộ nói chung của cả nước, sẽ là việc làm hết sức có ý nghĩa cho việc lớn, việc chung, nhất là sắp bước vào “mùa đại hội”.

Những vấn đề đặt ra trong công tác cán bộ đang được nhiều người quan tâm. Mặc dù có nhiều quy định về tiêu chuẩn, về những điều không được làm, về quy trình, quy hoạch khá bài bản, chặt chẽ nhưng trong chọn lựa cán bộ còn để xảy ra không ít trường hợp cán bộ không đủ chuẩn vào bộ máy lãnh đạo, kể cả ở cấp cao.

Trách nhiệm thuộc về ai, của tập thể, hay cá nhân người đứng đầu, của bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ tới đâu đối với những sai sót trong công tác cán bộ. Đã biết được 12 loại chạy, từ chạy chức, chạy quyền, chạy luân chuyển đến chạy phiếu tín nhiệm, chạy phiếu bầu, chạy cơ cấu... Còn không? - những kiểu chạy siêu đẳng, tinh vi cần phải cảnh giác và chủ động ngăn chặn.

Các khâu của công tác cán bộ được xem là còn nhiều thiếu sót như nhận xét, đánh giá còn nể nang, né tránh, hình thức; quy hoạch còn dàn trải, khép kín; chương trình đào tạo, bồi dưỡng còn trùng lặp, nặng lý thuyết, chưa gắn với thực tiễn, với chức danh; quản lý cán bộ thiếu chặt chẽ...

Trong đó, nhận xét, đánh giá cán bộ hiện nay còn coi trọng kết quả phiếu đánh giá hơn là thước đo hiệu quả công việc. Tiêu chuẩn đề bạt, bổ nhiệm cán bộ còn nặng về bằng cấp, chứng chỉ... Nhiều cán bộ học tại chức cũng không được xem xét vào cấp ủy. Nếu quá máy móc thì còn gây khó khăn cho những người tận tụy, dám nghĩ, dám làm...

Việc phân công, phân cấp còn chùng chéo, chưa làm rõ trách nhiệm dẫn đến tình trạng không ít cán bộ không dám đứng đầu trong giải quyết công việc; cứ đùn đẩy, sợ sai, dựa vào tập thể hoặc lạm quyền.

Làm thế nào để không thể trốn tránh trách nhiệm cá nhân và để kiểm soát quyền lực cũng là vấn đề cần làm rõ. Trong công tác cán bộ, trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đến mức nào cũng cần được giao cụ thể; nếu không, cái gì cũng đổ lỗi cho tập thể mà thực chất là cuối cùng không ai chịu trách nhiệm.

Trong tình trạng các văn bản pháp luật còn chồng chéo, còn xung đột, cán bộ công chức, viên chức gặp khó khăn và rất áp lực trong hành xử công việc, nhất là đối với những lĩnh vực nóng. Việc xem xét, đánh giá cán bộ thế nào cho khách quan trong những trường hợp không phải cố ý làm trái, không tiêu cực, vụ lợi. Không ít trường hợp xin nghỉ việc vì sự đánh giá và sắp xếp không phù hợp...

Còn nhiều vấn đề đặt ra cần có giải pháp khắc phục, kể cả việc tiếp tục giảm những thủ tục hành chính rườm rà để phát huy trách nhiệm, cảm hứng sáng tạo trong làm việc đối với đội ngũ cán bộ. Trên cơ sở lắng nghe, những gì vượt thẩm quyền, thành phố sẽ mạnh dạn kiến nghị để cần thiết có thêm quy định hoặc sửa đổi, bổ sung những quy định đã có.

Thực tiễn và cuộc sống luôn có lời giải cho những bài toán khó. Hy vọng, ý kiến góp ý từ Nhân dân sẽ là những chỉ dẫn tin cậy, góp phần thúc đẩy sự phát triển, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh - một Đảng luôn vì lợi ích của Nhân dân, luôn phấn đấu để xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh./.

Nguồn: sggp.org.vn

2 MẶT CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nếu không tháo bỏ được nền hành chính công bị đè nặng bởi tâm lý sợ trách nhiệm, rất khó nói đến chuyện cải cách thủ tục hành chính tạo động lực cho nền kinh tế.

Mới đây, hình ảnh cán bộ Đội cảnh sát quản lý hành chính, Công an Q. Cẩm Lệ (TP. Đà Nẵng) trực tiếp đến giường bệnh của bà Nguyễn Thị Thôi trao giấy chứng minh nhân dân mới để bà Thôi được hưởng chế độ của bảo hiểm y tế gây xúc động cho nhiều người.

Theo quy định, việc cấp lại, cấp mới chứng minh nhân dân mất 15 ngày làm việc, cấp đổi chứng minh nhân dân mất 7 ngày. Trường hợp bà Thôi chỉ mất tổng cộng 2 ngày. Đáng nói, bà Thôi không phải trường hợp đầu tiên, mà đã có trên 30 trường hợp già yếu, bệnh nhân được Công an Q. Cẩm Lệ hỗ trợ cấp chứng minh nhân dân nhanh gọn theo hình thức như thế này.

Không chỉ Đà Nẵng, tại TP. Hồ Chí Minh, từ ngày 03/7 người dân có thể làm thẻ căn cước tại nhà bằng cách truy cập vào Trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ công trực tuyến của PC06 - Công an TP. Hồ Chí Minh. Tương tự, nếu trước đây làm hộ chiếu tốn nhiều thời gian, thủ tục thì hiện nay tại TP. Hồ Chí Minh, việc cấp, đổi hộ chiếu đã đơn giản hóa rất nhiều. Người dân có thể ngồi nhà khai thông tin rồi tới làm thủ tục trong khoảng 15 - 30 phút là xong.

Dịch vụ này đã triển khai vài năm nhưng đến nay vẫn nhiều người ngỡ ngàng không thể tin việc cấp hộ chiếu có thể nhanh, gọn và đặc biệt là thái độ thân thiện, cởi mở khác hẳn trước đây của cán bộ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh (Công an TP. Hồ Chí Minh) lẫn Cục Quản lý xuất nhập cảnh tại TP. Hồ Chí Minh. Mới đây, việc áp dụng đăng ký khám bệnh qua app tại một số bệnh viện đã giúp người dân thoát khỏi cảnh phải vất vả đi sớm xếp hàng bốc số.

Người bệnh chỉ cần sở hữu một chiếc điện thoại thông minh kết nối mạng là có thể dễ dàng cài đặt ứng dụng rồi ngồi nhà, đặt lịch và lựa chọn bác sĩ khám bệnh cho mình.

Có thể thấy, rất nhiều dịch vụ công đã được cải thiện rõ rệt ở nhiều tỉnh, thành. Đó là kết quả của việc áp dụng công nghệ trong cải cách hành chính, mang lại sự tiện dụng cho người dân và cả cơ quan quản lý nhà nước; tiết kiệm thời gian, nhân lực, chi phí cho xã hội.

Ngược lại, vẫn còn rất nhiều lĩnh vực chưa được cải thiện nhiều, thậm chí còn trì trệ hơn. Đơn cử lĩnh vực bất động sản.

Từ đầu năm tới nay, Hiệp hội Bất động sản TP. Hồ Chí Minh đã nhiều lần gửi văn bản kiến nghị về tình trạng ách tắc nhiều thủ tục trong lĩnh vực này như thủ tục phê duyệt quy hoạch chi tiết dự án nhà ở thương mại; thủ tục công nhận chủ đầu tư chưa có 100% đất ở...

Những nút thắt này khiến 7 tháng đầu năm, chỉ có 10 dự án nhà ở thương mại được triển khai, giảm hơn 80% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân của tình trạng này là do tâm lý sợ trách nhiệm của nhiều cán bộ, sở, ngành sau hàng loạt các vụ sai phạm làm thất thoát, lãng phí tài sản công đã và đang được xử lý.

Tâm lý e dè dẫn đến đùn đẩy khiến hàng loạt dự án bị ngậm hồ sơ. Có những dự án đã triển khai cũng tạm ngưng, gây thiệt hại cho cả nhà nước và doanh nghiệp.

Dự án đình đốn, đặc biệt là các dự án hạ tầng, giao thông gây ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế. Doanh nghiệp mất cơ hội, ngân sách thiệt hại vì đội vốn, chậm trễ...

Nếu không tháo bỏ được nền hành chính công bị dè nặng bởi tâm lý sợ trách nhiệm, rất khó nói đến chuyện cải cách thủ tục hành chính tạo động lực cho nền kinh tế.

Nguồn: thanhnien.vn

PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THÔNG MINH TẠI VIỆT NAM VÀ NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA

Xu thế xây dựng đô thị thông minh là tất yếu để đáp ứng được nhu cầu phát triển và hưởng thụ của người dân. Trong thời gian qua, Việt Nam đã ban hành, triển khai nhiều chính sách phát triển đô thị thông minh, bước đầu đạt được kết quả nhất định, tuy nhiên so với yêu cầu thực tế vẫn còn nhiều vấn đề cần khắc phục.

Thực tiễn phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam

Sau hơn 30 năm thực hiện Đổi mới, Việt Nam đã có tốc độ đô thị hoá nhanh với số lượng đô thị tăng từ 629 đô thị năm 1999, đến nay lên khoảng trên 900 đô thị. Nhìn chung, việc phát triển đô thị tại Việt Nam đã đạt được một số kết quả nhất định.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công ở tỉnh, thành phố đều được chú trọng và triển khai theo đúng hướng dẫn. Tại các tỉnh, thành trên cả nước hạ tầng cơ sở kỹ thuật công nghệ thông tin được đầu tư khá hiện đại và đồng bộ giữa các cấp và giữa các cơ quan, đơn vị: 100% các cơ quan quản lý nhà nước, cán

bộ được trang bị máy tính, có hệ thống kết nối mạng Lan và Man, hòm thư công vụ, hệ thống điều hành quản lý văn bản...

Bên cạnh đó, các tỉnh, thành đã tích cực thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, hầu hết các tỉnh đã đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và đồng thời triển khai hệ thống dịch vụ công cấp tỉnh.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng đô thị thông minh sẽ gặp phải những cản trở chính sau: Cơ cấu quản lý, phương thức quản lý đô thị tách rời, cục bộ, không liên kết, không chia sẻ, thiếu hợp tác giữa các bên; thiếu kinh phí hoạt động; năng lực ngành công nghệ thông tin - truyền thông hạn chế, lạc hậu; người dân chưa quan tâm tham gia, phát huy lợi ích của đô thị thông minh; thiếu lãnh đạo có tầm nhìn để phát triển đô thị thông minh.

Bên cạnh đó, nhận thức của người dân đối với chính sách còn hạn chế, mặc dù chính sách ban hành rất thiết thực nhưng do thói quen của người dân nên việc thực thi chính sách theo đúng mục tiêu còn nhiều khó khăn.

Đến nay, chưa có chính sách thu hút các công ty công nghệ thông tin về kinh doanh và đầu tư vào “*xây dựng đô thị thông minh*”, chưa có kế hoạch cụ thể phối hợp với công ty công nghệ thông tin xây dựng khung kiến trúc để thống nhất, đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ xây dựng đô thị thông minh.

Mặt khác, chưa có chính sách nào cụ thể về nguồn vốn cho xây dựng hạ tầng thông minh còn hạn hẹp, ban đầu chủ yếu vẫn từ vốn Ngân sách Nhà nước; tuy nhiên, nguồn vốn này có hạn, nguy cơ không đủ nguồn lực để duy trì và phát triển hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin.

Cần hoàn thiện chính sách

Đối với Việt Nam, xây dựng đô thị thông minh là một khái niệm mới vì vậy các nhà làm hoạch định chính sách cần phải có những kế hoạch, chiến lược phù hợp trong từng giai đoạn để chính sách đi vào thực tế đời sống. Theo đó, trong rất nhiều yếu tố để phát triển đô thị thông minh thì trước hết cần hoàn thiện chính sách.

Trước tiên là chú trọng nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong toàn xã hội về sự cần thiết và lợi ích của việc xây dựng đô thị thông minh trong giai đoạn hiện nay. Tiếp theo, nâng cao hiểu biết, nhận thức, trách nhiệm và năng lực xây dựng đô thị thông minh cho các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức. Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm tuyên truyền về đô thị thông minh để tạo sự đồng thuận, hưởng ứng mạnh mẽ trong toàn xã hội.

Cần có sự phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung của “*xây dựng đô thị thông minh*”. Về lâu dài, cần rà soát hệ thống pháp luật và văn bản dưới luật cũng như các chính sách liên quan đến “*xây dựng đô thị thông minh*” để có lộ trình bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với mô hình phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước.

Huy động mọi nguồn lực, ưu tiên đầu tư kinh phí cho việc xây dựng đô thị thông minh từ nguồn vốn đầu tư khoa học công nghệ và các nguồn vốn khác. Xây dựng cơ chế khuyến khích đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ thông tin ở trong và ngoài nước. Xây dựng các cơ chế hợp tác công - tư hiệu quả, công khai, minh bạch. Có chế độ khuyến khích các địa phương triển khai xây dựng đô thị thông minh, thành lập phát triển công nghệ thông tin - truyền thông.

Hướng dẫn địa phương triển khai các nội dung mới của chính sách, rà soát kiện toàn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm ở vị trí công nghệ thông tin. Luôn luôn chú trọng xây dựng và quản lý quy hoạch nguồn nhân lực công nghệ thông tin, đảm bảo đáp ứng yêu cầu khi triển khai thực hiện.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện luật pháp, chính sách, chương trình về triển khai xây dựng đô thị thông minh ở các địa phương trong cả nước, để kịp thời phát hiện sai sót và điều chỉnh những nội dung, hoạt động không phù hợp. Bảo đảm chế độ thông tin báo cáo và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về xây dựng và phát triển đô thị thông minh.

Nguồn: tapchitaichinh.vn

BỘ CHÍNH TRỊ:

BAN HÀNH QUY ĐỊNH KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC, CHỐNG CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN

Ngày 23/9/2019, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ký ban hành Quy định số 205-QĐ/TW về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ trân trọng giới thiệu toàn văn Quy định này.

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII,

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng Đảng, Bộ Chính trị quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.
2. Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác cán bộ.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Quyền lực trong công tác cán bộ là thẩm quyền của tổ chức, cá nhân trong việc tuyển dụng, bố trí, quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

2. Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ là việc sử dụng cơ chế, biện pháp nhằm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác cán bộ; phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước, nhất là các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, lộng quyền hoặc không thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và những việc phải làm trên cương vị được giao trong công tác cán bộ.

3. Cơ quan được giao thực hiện công tác cán bộ bao gồm:

- Cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo, quyết định về công tác cán bộ, nhân sự theo thẩm quyền là cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Ban tổ chức của cấp ủy, cơ quan tổ chức - cán bộ, cơ quan nội vụ, các cơ quan được giao phối hợp trong công tác đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định cán bộ.

4. Nhân sự là người đang được các cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện quy trình công tác cán bộ.

II- KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ**Điều 3. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh những sai sót và chịu trách nhiệm về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác cán bộ thuộc phạm vi, thẩm quyền, trách nhiệm được giao.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế về công tác cán bộ. Quy định cụ thể trách nhiệm của tập thể, cá nhân; quy trình, thủ tục, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong từng khâu về công tác cán bộ.

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ quan tham mưu, giúp việc, các cơ quan cấp dưới và cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý trong thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ. Chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này.

4. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác cán bộ. Xử lý nghiêm những người lợi dụng việc này để tố cáo hoặc lan truyền các thông tin sai sự thật nhằm hạ uy tín người khác.

5. Điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với những người được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp hoặc khi thấy cần thiết.

6. Không bố trí những người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố, mẹ của vợ hoặc chồng, con, anh chị em ruột) cùng đảm nhiệm các chức danh có liên quan như: Bí thư, Phó Bí thư, Trưởng ban Tổ chức, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra cùng cấp ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân và người đứng đầu cơ quan nội vụ, thanh tra cùng cấp ở một địa phương; thành viên trong cùng ban cán sự đảng, đảng đoàn; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Đối với thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị

1. Thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của mình trong công tác cán bộ. Phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực đến cấp có thẩm quyền những nội dung có liên quan đến nhân sự mà cá nhân được phân công theo dõi, quản lý. Thể hiện rõ chính kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình, được bảo lưu ý kiến.

2. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

3. Chịu trách nhiệm cá nhân trong việc đề xuất nhân sự và trong việc nhận xét, đánh giá, xác nhận hồ sơ, lý lịch, các giấy tờ có liên quan của nhân sự thuộc thẩm quyền phụ trách. Với tư cách là thành viên, chịu trách nhiệm liên đới đối với từng quyết định không đúng về công tác cán bộ của tập thể lãnh đạo, trừ trường hợp đã có ý kiến không đồng ý trong quá trình thực hiện quy trình công tác cán bộ và báo cáo cấp có thẩm quyền bằng văn bản (hoặc ý kiến đã được ghi nhận trong biên bản cuộc họp).

4. Tự giác báo cáo với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo quản lý khi có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột) là người có quyền, lợi ích liên quan đến việc thực hiện quy trình công tác cán bộ.

5. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực thuộc thẩm quyền được giao quản lý, phụ trách.

6. Nghiêm cấm các hành vi sau:

a) Cung cấp hoặc tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ cán bộ, đảng viên cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm, nhất là những thông tin, tài liệu, hồ sơ nhân sự đang trong quá trình thực hiện quy trình công tác cán bộ.

b) Xen ghép ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật nhằm vụ lợi hoặc có lợi cho nhân sự trong quá trình tham mưu thực hiện quy trình công tác cán bộ.

c) Đê người khác, nhất là vợ, chồng, bố, mẹ, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của mình để thao túng, can thiệp công tác cán bộ.

d) Gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ.

đ) Các hành vi quy định tại Điều 10 và Điều 11 Quy định này.

Điều 5. Đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị

Ngoài việc thực hiện các nội dung tại Điều 4, còn phải thực hiện:

1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ. Công khai, minh bạch các nội dung về công tác cán bộ cho các đối tượng có liên quan theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nhân sự và cung cấp cho các thành viên liên quan theo quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc quy định của cấp có thẩm quyền. Sau khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền, chỉ đạo thực hiện quy trình nhân sự đúng thời gian quy định.

2. Triệu tập đầy đủ, đúng thành phần theo quy định khi họp bàn về công tác cán bộ; dành thời gian thảo luận thật sự dân chủ; không được có biểu hiện vận động, tranh thủ, dẫn dắt, thao túng, áp đặt ý kiến chủ quan, tác động, gây nhiễu thông tin, gây sức ép để người khác nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu, quyết định nhân sự theo ý mình.

3. Đề xuất rõ ràng, cụ thể về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, điều kiện, quy trình giới thiệu, đánh giá nhân sự. Kết luận đầy đủ, chính xác, trung thực, khách quan những nội dung thảo luận và chịu trách nhiệm về kết luận của mình khi chủ trì hội nghị về công tác cán bộ.

4. Bố trí thời gian, không gian bảo đảm cho các thành viên độc lập, khách quan khi ghi phiếu biểu quyết, phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm. Không vận dụng các cách thức biểu quyết khác quy định.

5. Báo cáo kịp thời, đầy đủ, trung thực, khách quan, đúng bản chất ý kiến của tập thể lãnh đạo với cấp có thẩm quyền, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau về công tác cán bộ.

6. Kể từ khi có thông báo nghỉ hưu, nghỉ chờ hưu hoặc chuyển công tác, phải báo cáo bằng văn bản và phải được cấp trên trực tiếp đồng ý trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp.

Điều 6. Đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này.

- Chịu trách nhiệm trước cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đối với những đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự.

- Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo kịp thời, đầy đủ, trung thực cho cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo những ý kiến khác nhau về nhân sự của các cơ quan được giao thực hiện công tác cán bộ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với cán bộ được giao làm công tác cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này.

Điều 7. Đối với cán bộ tham mưu, đề xuất

1. Nắm vững, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; tình hình và yêu cầu về cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi. Bảo đảm khách quan, công tâm, trung thực, chính xác, thận trọng, chặt chẽ trong tham mưu về công tác cán bộ.

2. Chịu trách nhiệm về đề xuất của mình và tính chính xác, kịp thời của hồ sơ nhân sự. Báo cáo bằng văn bản với cấp có thẩm quyền về nhân sự và phương án nhân sự thuộc địa bàn được phân công theo dõi.

3. Kịp thời phát hiện, báo cáo bằng văn bản với cấp có thẩm quyền những dấu hiệu tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi và kiến nghị việc xử lý.

4. Chấp hành Khoản 5, Điều 3 và Khoản 2, 4, 6 Điều 4 Quy định này.

5. Nghiêm cấm các hành vi:

a) Những nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, kéo dài thời gian, đặt điều kiện đối với nhân sự và cơ quan trình nhân sự.

b) Các hành vi quy định tại Điều 10 và Điều 11 Quy định này.

Điều 8. Đối với nhân sự

1. Báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác, rõ ràng hồ sơ lý lịch đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và kê khai trung thực tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Tự giác không ứng cử, không nhận đề cử, quy hoạch, bổ nhiệm, phong, thăng cấp bậc hàm, khen thưởng, chế độ, chính sách nếu bản thân thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, uy tín, năng lực, sức khoẻ.

3. Nghiêm cấm việc trực tiếp hoặc thông qua người khác, phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội để phát tán thông tin không đúng sự thật, tố cáo sai sự thật nhằm đề cao bản thân, hạ thấp uy tín người khác trong công tác cán bộ.

4. Nghiêm cấm các hành vi quy định tại Điều 10 Quy định này.

Điều 9. Xử lý trách nhiệm

1. Tập thể, cá nhân vi phạm các nội dung nêu tại Điều 3 và Điều 6 của Quy định này thì phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan để xử lý theo quy định.

2. Cán bộ, đảng viên (kể cả những người đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu) vi phạm các nội dung nêu tại các Điều 4, 5, 7, 8 của Quy định này thì bị xử lý theo quy định hiện hành. Ngoài ra, nếu là cán bộ đang công tác còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

a) Đình chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

b) Tạm dừng có thời hạn theo quy định của cấp có thẩm quyền việc quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn hoặc tương đương, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng.

c) Hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ.

III- CHỐNG CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN

Điều 10. Hành vi chạy chức, chạy quyền

1. Tiếp cận, thiết lập quan hệ, hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

2. Tranh thủ mọi lúc, mọi nơi, nhất là các dịp lễ tết, sinh nhật và các cơ hội khác, sử dụng danh nghĩa tình cảm cá nhân hoặc danh nghĩa tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân khác để tặng quà, tiền, bất động sản, sắp xếp các hoạt động vui chơi, giải trí cho cán bộ lãnh đạo, người có thẩm quyền hoặc người có liên quan nhằm mục đích được sự ủng hộ, tín nhiệm, được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

3. Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, bổ nhiệm mình hoặc người khác, "cánh hẩu" vào vị trí, chức vụ theo ý đồ cá nhân hoặc một nhóm người.

4. Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, đề cử, bổ nhiệm mình.

5. Dùng lý lịch, xuất thân gia đình, thành tích công tác của bản thân để mặc cả, cài đặt điều kiện, đòi hỏi vô lý đối với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

6. Sử dụng các hành vi tiêu cực khác nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

Điều 11. Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền

1. Biết nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền nhưng che giấu, thoả hiệp, không xử lý theo thẩm quyền hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.
2. Không xử lý theo thẩm quyền quy định hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý khi nhận được đơn, thư phản ánh, tố cáo nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền.
3. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người khác quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự theo ý mình.
4. Xác nhận, chứng thực, nhận xét, đánh giá không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ nhân sự, kết quả bầu cử, lấy phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm, thi tuyển nhằm có lợi cho nhân sự hoặc để đạt mục đích cá nhân.
5. Trì hoãn, không thực hiện khi thấy bất lợi hoặc chọn thời điểm có lợi đối với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ.
6. Trực tiếp hoặc gián tiếp nhận hối lộ nhằm giúp cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi không chính đáng.
7. Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ, môi giới cho nhân sự thực hiện các hành vi chạy chức, chạy quyền nêu tại Điều 10 Quy định này.
8. Các hành vi khác nhằm bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong chống chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:
 - a) Phát hiện, tiếp nhận thông tin liên quan hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.
 - b) Cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra, xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền ở cơ quan, đơn vị mình.
 - c) Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; đồng thời, xử lý nghiêm những người tố cáo sai sự thật làm ảnh hưởng uy tín người khác.
2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan dân cử thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, nếu phát hiện hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra và xử lý, đồng thời giám sát việc thực hiện kiến nghị theo quy định.
3. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm phát hiện và lắng nghe ý kiến của Nhân dân để phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền về hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

Điều 13. Xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền và bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền

1. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi chạy chức, chạy quyền hoặc bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền thì bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành. Ngoài ra, nếu là cán bộ đang công tác tùy theo hình thức bị kỷ luật còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

a) Bị khiển trách thì đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 18 tháng kể từ ngày đưa ra khỏi quy hoạch mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

b) Bị cảnh cáo thì xem xét cho thôi tham gia cấp ủy, thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm. Đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 30 tháng kể từ ngày quyết định cho thôi cấp ủy, chức vụ mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

c) Bị cách chức thì đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ (nếu đang có trong quy hoạch). Sau thời hạn ít nhất 60 tháng kể từ ngày đưa ra khỏi quy hoạch mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

d) Bị khai trừ ra khỏi Đảng thì xem xét buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động.

2. Đối với các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền liên quan đến việc đưa, nhận hối lộ hoặc các hành vi vi phạm khác đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính.

IV- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức quán triệt và cụ thể hoá theo thẩm quyền để thực hiện nghiêm Quy định này. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và hằng năm báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả thực hiện.

2. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi và ban hành các văn bản pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy định này.

3. Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới khung xử lý hành vi vi phạm nêu trong Quy định này.

Ủy ban kiểm tra của cấp ủy các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; xử lý kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật những tập thể, cá nhân vi phạm.

4. Ban Dân vận Trung ương, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan dân cử trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hiện việc giám sát công tác cán bộ và việc thực hiện Quy định này; đề xuất

cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm được phát hiện qua giám sát và phản ánh của Nhân dân.

5. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo nghiên cứu, phổ biến, quán triệt và tuyên truyền việc thực hiện Quy định.

6. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; hằng năm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, phổ biến đến chi bộ.

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu phát hiện có vướng mắc và cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Bộ Chính trị (qua Ban Tổ chức Trung ương) xem xét, quyết định”.

Nguồn: baohinhphu.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Nội vụ:

Bà Trần Thị Minh Nga, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ban Tôn giáo Chính phủ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ, Bộ Nội vụ, kể từ ngày 18/9/2019.

* Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Ông Nguyễn Quế Lâm, Ủy viên Đảng đoàn, Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn Chủ tịch, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ kiêm Chánh Văn phòng, Giám đốc Quỹ Hỗ trợ đối ngoại nhân dân, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Việt Nam được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Bà Đoàn Thị Thanh Mỹ, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai.

Ông Chu An Trường, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Quản lý đất đai được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai.

* Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:

Ông Lê Xuân Lộc, Kiểm sát viên trung cấp, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/10/2019.

Ông Đào Thịnh Cường, Kiểm sát viên trung cấp, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao thành phố Hà Nội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/10/2019.

Ông Cao Anh Đức, Kiểm sát viên cao cấp được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án an ninh Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/10/2019.

Ông Trần Hữu Thanh, Kiểm tra viên cao cấp, Chánh Văn phòng Đảng ủy cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/10/2019.

Ông Nguyễn Đức Hùng, Kiểm sát viên trung cấp, Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/10/2019.

Ông Phạm Văn Dũng, Kiểm sát viên cao cấp giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/10/2019.

* Thành phố Hà Nội:

Ông Nguyễn Tiến Trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Thuế Hà Nội.

*** Thành phố Đà Nẵng:**

Bà Trương Thị Hồng Hạnh, Phó Giám đốc Sở Du lịch Đà Nẵng được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Du lịch Đà Nẵng.

*** Tỉnh Sơn La:**

Ông Hoàng Văn Chất, nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La được Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định nghỉ hưu theo chế độ.

Ông Nguyễn Hữu Đông, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy Sơn La được Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Sơn La, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Huỳnh Thanh Bình được Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Đồng Nai, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Thái Bảo, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai được Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y giữ chức vụ Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: QUYẾT ĐỊNH KỶ LUẬT CÁN BỘ

Thủ tướng Chính phủ vừa có các quyết định thi hành kỷ luật đối với Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình; 4 Thứ trưởng, nguyên Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Cụ thể, tại Quyết định số 1245/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo đối với ông Bùi Văn Cửu, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình nhiệm kỳ 2016 - 2021, do có những vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng trong công tác chỉ đạo Kỳ thi Trung học phổ thông Quốc gia năm 2017, năm 2018 của tỉnh Hòa Bình; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hòa Bình đã thi hành kỷ luật về Đảng.

Trước đó, ngày 2/8/2019, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hòa Bình đã ban hành Quyết định số 1224-QĐ/TU về việc thi hành kỷ luật đối với ông Bùi Văn Cửu, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2017 - 2018 bằng hình thức cảnh cáo do không hoàn thành nhiệm vụ Trưởng ban Ban Chỉ đạo thi năm 2017 - 2018.

Quyết định số 1247/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách đối với ông Nguyễn Ngọc Đông, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, do đã có vi phạm, khuyết điểm trong công tác và Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật về Đảng.

Quyết định số 1248/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách đối với ông Nguyễn Nhật, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, do đã có vi phạm, khuyết điểm trong công tác và Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật về Đảng.

Quyết định số 1249/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo đối với ông Nguyễn Văn Công, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, do đã có vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng trong công tác và Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật về Đảng.

Quyết định số 1246/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức xóa tư cách nguyên Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2011 - 2015 và 2016 - 2017 đối với ông Nguyễn Hồng Trường do đã có vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng trong công tác và Ban Bí thư đã thi hành kỷ luật về Đảng.

Theo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương tại kỳ họp thứ 35, Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải đã vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, để xảy ra nhiều vi phạm, khuyết điểm trong thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp thuộc Bộ Giao thông vận tải.

Các Ủy viên Ban cán sự đảng, Thứ trưởng gồm: Ông Nguyễn Hồng Trường, ông Nguyễn Văn Công, ông Nguyễn Ngọc Đông và ông Nguyễn Nhật cùng chịu trách nhiệm về những vi

phạm, khuyết điểm của Ban cán sự đảng và trách nhiệm cá nhân trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công.

Tại kỳ họp thứ 37, Ủy ban Kiểm tra Trung ương kết luận: Xét nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm; căn cứ quy định của Đảng về xử lý kỷ luật đảng viên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo ông Nguyễn Văn Công, Ủy viên Ban cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải; thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách ông Nguyễn Ngọc Đông, ông Nguyễn Nhật, Ủy viên Ban cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 16/7, tại Hà Nội, dưới sự chủ trì của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Ban Bí thư họp xem xét, thi hành kỷ luật ông Nguyễn Hồng Trường, nguyên Ủy viên Ban cán sự đảng, nguyên Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Trong thời gian giữ cương vị Ủy viên Ban cán sự đảng, Thứ trưởng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp Bộ Giao thông vận tải, ông Nguyễn Hồng Trường cùng chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm của Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải. Chịu trách nhiệm cá nhân về ký các quyết định phê duyệt giá trị doanh nghiệp, phương án cổ phần hoá, thoái vốn nhà nước tại nhiều doanh nghiệp, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cổ phần hoá, cho cổ phần hoá,... không đúng thẩm quyền, vi phạm các quy định của pháp luật về cổ phần hoá, quản lý vốn tại các doanh nghiệp; đồng ý cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam thực hiện một số hoạt động không đúng với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2015 và các quy định của Chính phủ; thiếu kiểm tra, để các doanh nghiệp được phân công phụ trách vi phạm, khuyết điểm gây thất thoát tài sản của nhà nước.

Quá trình kiểm điểm, ông Nguyễn Hồng Trường đã nhận thức rõ vi phạm và trách nhiệm của mình trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công.

Vi phạm, khuyết điểm của ông Nguyễn Hồng Trường là nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng, ngành giao thông vận tải và cá nhân ông.

Căn cứ Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/12/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Xét nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả các vi phạm và quá trình công tác, Ban Bí thư quyết định thi hành kỷ luật ông Nguyễn Hồng Trường bằng hình thức cách chức Ủy viên Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021. Đồng thời, Ban Bí thư yêu cầu cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật về hành chính đối với ông Nguyễn Hồng Trường đồng bộ với xử lý kỷ luật về Đảng.

Nguồn: baochinhpvu.vn